

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

DANH SÁCH ĐƠN VỊ CHẠM ĐÓNG BHXH

(Tính tại thời điểm 30/09/2026)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
I	VĂN PHÒNG TỈNH		10,083,444,900	136,101,875	
1	Hộ kinh doanh Trương Văn Phi (Nhà hàng Vạn Phúc)	2.01	2,794,725	7,670	1
2	Công ty TNHH Lợi Thành Phát	2.01	6,854,400	33,275	2
3	Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu VitaFarm	2.02	13,184,000	239,582	4
4	Hợp tác xã Toàn Tâm	2.02	18,572,042	294,078	6
5	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Nhà Thái Xuân	2.03	27,217,983	467,786	6
6	Công ty TNHH DSH	2.03	30,519,800	125,920	9
7	Công ty TNHH TM-DV XNK Phan Vũ	2.04	6,118,029	55,745	2
8	Công ty TNHH An Minh NT	2.05	5,848,447	15,289	2
9	Công ty TNHH SX-TM-DV Quảng cáo Hùng Cường	2.07	16,896,000	392,251	6
10	Công ty TNHH La Villa	2.08	8,404,945	102,067	2
11	Hộ kinh doanh Thực phẩm Anh Đụt	2.08	1,545,800	342	1
12	Công ty TNHH Minh Lý Nha Trang	2.09	1,527,831	21,145	1
13	Công ty TNHH Kimura Thủy sản Việt Nam	2.09	2,072,199	8,833	2
14	Công ty TNHH Đầu tư Beer 28	2.10	3,239,382	88,804	1
15	Công ty TNHH BT Windows Khánh Hòa	2.10	7,266,086	100,663	2
16	Công TY TNHH Đầu tư 3E HOSPITALITY	2.10	13,040,753	83,339	4
17	Công ty TNHH Quốc Phong Nha Trang	2.10	182,122,145	4,700,306	60
18	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Mỹ	2.11	1,507,012	81,631	1
19	Công ty TNHH Trang Trí Mỹ Thuật Decor Văn	2.12	18,446,154	118,136	7
20	Công ty TNHH Tú Tài Nha Trang	2.12	28,865,603	685,092	8
21	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phố Việt	2.12	14,118,811	135,402	5
22	Công ty TNHH Năng Lượng Green Khánh Hòa	2.13	2,945,000	91,250	1
23	Công Ty TNHH T79	2.13	2,972,890	65,078	1
24	Công ty TNHH Hải sản Bình An Nha Trang	2.13	16,712,589	202,235	4
25	Công ty TNHH An Stone Veneer	2.14	9,193,447	122,573	3
26	Hộ kinh doanh Lê Ngọc Ánh	2.15	1,472,403	13,365	1
27	Công ty TNHH TM Thực phẩm Công nghệ Lâm Hương	2.16	2,925,000	10,825	1
28	Bệnh Viện 22 - 12	2.17	970,829,892	3,122,428	279
29	Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Trường Sơn	2.19	16,299,007	77,947	4
30	Hộ kinh doanh Trương Thị Mai Nga	2.19	5,904,501	37,750	1
31	Công ty TNHH Thang máy Nam Long	2.20	9,249,889	31,671	3
32	Công ty TNHH Thông Tuệ Việt	2.20	10,902,211	138,432	3
33	Công ty TNHH Du lịch Trí Nguyên - Nha Trang	2.20	6,240,000	22,851	1
34	Công ty TNHH Rom Ocean Gems	2.20	25,200,000	92,283	7
35	Nhà Thiếu Nhi Khánh Hòa	2.21	111,191,740	1,716,295	21
36	Công Ty TNHH Ô Tô Ngọc Trung	2.21	3,206,002	271,695	1
37	Hộ kinh doanh Tạp hóa Diễm	2.22	1,455,182	70,868	1
38	Công Ty TNHH VANDA	2.22	2,810,134	10,346	1
39	Công ty cổ phần Công nghệ TIS	2.22	6,079,830	75,474	2
40	Công ty TNHH Giải trí Sao Việt Nha Trang	2.25	12,036,328	46,872	4
41	Công ty Cổ phần Cà phê VFC	2.25	30,240,000	75,219	8
42	Công ty Cổ phần Trắc Địa Bán Đồ Miền Trung và Tây Nguyên	2.25	78,552,523	1,463,757	12
43	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG ĐỊNH TƯỚNG	2.26	56,967,205	303,627	18
44	Công ty TNHH Dược Phẩm Liên Sơn	2.27	2,414,140	3,792	1
45	Công ty TNHH Tư vấn Doanh nghiệp T.D	2.27	9,471,480	140,029	3
46	Công Ty TNHH Công Nghệ Kỹ Thuật Hạnh Nguyên	2.27	6,017,164	45,063	2
47	Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Hùng Thành	2.27	14,300,878	595,155	4
48	Công ty TNHH Hải Sản Hoàng Phát	2.27	37,949,976	258,024	10
49	Công ty TNHH TM và DV Tgolf Premium	2.27	3,016,199	11,001	1
50	Công ty Cổ phần Đầu tư Thông Thái	2.27	4,467,503	16,276	1
51	Chi nhánh Công ty TNHH Du Lịch và Dịch Vụ Ngân Lực tại Khánh Hòa	2.28	5,558,512	131,157	2
52	Công ty TNHH Vàng bạc Kim Thành NT	2.28	3,520,000	12,793	1
53	Công ty Cổ phần Highgen	2.28	7,168,000	26,052	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
54	Công ty TNHH Zesty	2.28	33,728,000	116,767	8
55	Công ty CP Đầu tư và du lịch Tây Thái Bình Dương	2.28	112,787,689	2,120,588	35
56	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng An Anh NT	2.29	3,558,634	2,310	1
57	CÔNG TY TNHH FICE VIỆT NAM	2.29	15,454,883	133,568	4
58	Công ty TNHH The Present House	2.29	58,326,662	451,911	17
59	Công ty TNHH Dịch vụ Thiết bị Công nghiệp Phạm Gia	2.29	7,106,797	64,220	2
60	Công ty TNHH AIMS	2.30	32,836,696	399,833	4
61	Công ty TNHH Tư vấn Quản lý Doanh Nghiệp	2.31	81,150,294	817,405	28
62	Công ty TNHH In ấn và Quảng cáo Thịnh Phong	2.34	10,901,859	53,597	3
63	Công ty TNHH Dịch vụ Viễn thông Trâm An	2.35	6,390,341	243,067	2
64	Công ty TNHH TM DV Vận tải Du lịch An Khang	2.35	15,787,750	50,742	4
65	Công ty TNHH Tín Đức Khánh Hòa	2.35	17,470,000	30,074	3
66	Công ty TNHH Sơn Phát Nha Trang	2.43	15,864,000	13,138	5
67	Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Thuận Thành	2.44	13,082,957	733,728	4
68	Công ty TNHH NV Logistics Việt Nam	2.45	3,518,078	3,658	1
69	Công Ty TNHH TM - DV - DL - Bảo Cường	2.49	24,000,858	811,637	8
70	Công ty TNHH Trúc Hỷ	2.49	4,664,505	84,649	1
71	Công ty TNHH Phương Dung Khánh Hòa	2.49	8,826,133	40,538	3
72	Công ty TNHH Long Phát NT	2.50	1,763,578	64,721	1
73	Công ty TNHH TM Minh Tuấn	2.50	11,851,577	106,844	2
74	Công ty Cổ phần Quảng cáo Huy CNC Nha Trang	2.51	93,958,556	341,597	19
75	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Cao Nha Trang	2.53	46,072,517	63,223	11
76	Công ty TNHH MTV XD vận tải Thành Công	2.53	3,730,931	180,028	1
77	Công ty TNHH TMDV Vận Tải Thành An	2.54	15,221,748	802,480	4
78	Công Ty Cổ Phần H&T	2.55	135,264,929	30,087,035	46
79	Công ty TNHH Vàng bạc Đá quý Cẩm Thọ-Thanh	2.55	3,320,422	65,354	1
80	Công ty TNHH Tứ Hải Thông Đạt	2.57	7,110,000	32,908	1
81	Công ty TNHH SX TM&DV Đình Cường	2.60	10,649,648	40,174	3
82	Công ty TNHH TM-DL Thiên Đường Travel	2.60	13,824,000	29,676	4
83	Công ty TNHH MTV Đức Ngạn	2.60	3,470,641	127,797	1
84	Công ty Cổ phần An Cát Bảo	2.63	19,066,668	571,457	5
85	Công Ty TNHH Kiến Trúc Và Xây Dựng An Khánh	2.65	7,601,370	56,299	2
86	Công ty TNHH Asia Mix Travel	2.67	11,830,000	48,847	1
87	Công ty TNHH Giáo dục Đăng Khoa Superstar	2.67	49,275,857	189,698	12
88	Công ty TNHH XNK Nhật Pháp	2.68	9,063,700	145,982	1
89	Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Khỏe Plus	2.70	138,464,100	235,607	25
90	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Phương Phong	2.73	3,671,916	211,652	1
91	Công ty TNHH Thịnh Hòa Phát NT	2.73	4,135,908	20,311	1
92	Công ty TNHH SXTM & DV F-Service	2.74	14,667,194	1,052,367	3
93	Công ty Cổ phần Thành Tựu	2.75	232,141,310	5,199,587	46
94	Công Ty TNHH Vàng Bạc Đá Quý Kim Yến Nha Trang	2.77	9,558,798	51,582	2
95	Công ty TNHH Cool Max Nha Trang	2.78	4,800,000	23,260	1
96	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Vĩnh Ngọc	2.80	11,239,735	68,784	2
97	Công ty TNHH RE VEI Việt Nam	2.81	3,711,895	5,728	1
98	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THIÊN THỊNH	2.81	69,383,166	363,951	18
99	Chi nhánh Miền Trung - Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý Tòa nhà HTC Sài Gòn	2.81	73,494,288	5,509,636	16
100	CÔNG TY TNHH ĐÓNG TÀU COMPOSITE KHÁNH HÒA	2.81	32,267,477	35,973	9
101	Công Ty TNHH MTV Dịch Vụ Quảng Cáo Và Sự Kiện Hữu Tây	2.84	49,733,948	627,033	7
102	Công ty TNHH TMDV Biển Việt	2.84	13,999,080	59,008	3
103	Công ty TNHH XD và TM Gia Phát	2.90	13,143,872	2,339,810	3
104	Công ty TNHH NSNT	2.90	72,855,539	293,215	7
105	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Công nghệ Nam Việt	2.91	21,821,787	2,145,307	5
106	Công ty TNHH Sản xuất cơ khí Thương mại Nguyễn Hoàng	2.93	3,817,525	90,989	1
107	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Thiên Di	2.96	16,448,000	79,766	4
108	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Võ Phúc	2.96	27,353,440	136,313	6
109	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ du lịch Hà Trang	2.97	546,773,959	3,705,306	117
110	Công Ty TNHH MTV TM - DV MH	2.98	271,879,488	1,749,446	62
111	Hộ kinh doanh Miu Kids	2.99	2,117,614	11,559	1
112	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế - Đầu tư Xây dựng - Nguyên Hạnh	2.99	14,850,000	11,141	4
113	Hộ Kinh doanh Liên Hương	3.00	15,984,000	38,729	3
114	Hộ kinh doanh Chợ hàng Nhật	3.00	4,540,710	11,000	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
115	Hộ kinh doanh NHVNT	3.00	6,757,500	83,038	1
116	Hộ kinh doanh 80S Bistro	3.00	18,432,000	44,660	4
117	Hộ kinh doanh Bùi Văn Châu NT	3.00	4,480,000	9,586	1
118	Hộ kinh doanh Bạch (Chăm sóc sức khoẻ cộng đồng)	3.00	12,108,800	71,966	2
119	Hộ kinh doanh Phát triển Nền tảng số GPH	3.00	7,680,000	49,046	1
120	HTX Thủy sản Thống Nhất	3.00	5,760,000	13,956	1
121	Công ty TNHH Tứ Hải Thông Đạt	3.00	14,400,000	35,155	2
122	Công ty TNHH Thủy Hải Sản Hoàng Thủy	3.00	12,600,000	30,761	2
123	Công ty TNHH MTV Cafe Đà Lạt	3.00	15,120,000	52,734	2
124	Công ty TNHH Nhà hàng Jok Sinh Nha Trang	3.00	4,500,000	10,986	1
125	Hộ kinh doanh Làng Kiều Mách	3.00	2,070,900	5,066	1
126	Hộ kinh doanh Chip Chip Luxury Nha Trang	3.00	2,070,332	5,059	1
127	Hộ kinh doanh Thủy Trung	3.00	2,655,000	6,495	1
128	Hộ kinh doanh Minh Duy - NT	3.00	3,717,000	9,093	1
129	Hộ kinh doanh Yến Tôm Hùm	3.00	2,070,866	15,198	1
130	Hộ kinh doanh Kép Wedding Studio	3.00	2,070,900	5,066	1
131	Hộ kinh doanh Phúc Sơn	3.00	4,186,050	10,240	1
132	Hộ kinh doanh Cây cảnh KKD	3.00	2,070,900	5,066	1
133	Hộ kinh doanh Nguyễn Hồng Thiên	3.00	2,201,675	16,104	1
134	Hộ kinh doanh Phan Thị Xuân Mai	3.00	2,070,900	5,066	1
135	Hộ kinh doanh Phụ kiện Nhôm Vĩnh Phát	3.00	2,070,900	30,397	1
136	Hộ kinh doanh Phòng khám Thú y Pet 24	3.00	2,070,900	5,066	1
137	Hộ kinh doanh Phùng Văn Tuyển	3.00	2,070,900	5,066	1
138	Hộ kinh doanh Lee Phone	3.00	2,070,900	5,066	1
139	Hộ kinh doanh Đồ chơi trẻ em Pooh Shop	3.00	2,070,900	20,264	1
140	Hộ kinh doanh Sana Mart	3.00	4,425,000	10,825	1
141	Hộ kinh doanh 80S Bistro	3.00	4,248,000	10,392	1
142	Hộ kinh doanh Shop Nhật Quỳnh	3.00	2,070,900	5,066	1
143	Hộ kinh doanh River Coffee	3.00	5,000,250	25,742	1
144	Hộ kinh doanh Hoàng Nam NT	3.00	2,070,900	5,066	1
145	Hộ kinh doanh Trung tâm Cờ vua Nha Trang	3.00	8,850,000	21,650	1
146	Hộ kinh doanh Hải sản Lớn Nhỏ	3.00	2,070,900	5,066	1
147	Hộ kinh doanh Hà Văn Quang NT	3.00	2,070,900	10,132	1
148	Hộ kinh doanh Minh Tân I	3.00	2,070,900	5,066	1
149	Hộ kinh doanh Nguyễn Nhật Hòa	3.00	2,070,900	5,066	1
150	Hộ kinh doanh Solara	3.00	2,239,050	5,477	1
151	Hộ kinh doanh Nhum Kiss	3.00	4,248,000	10,392	1
152	Hộ kinh doanh Lim Detailing	3.00	2,070,900	5,066	1
153	Hộ kinh doanh Ut Minh Nha Trang	3.00	2,070,900	5,066	1
154	Hộ kinh doanh Bá Hùng VT	3.00	2,239,050	5,477	1
155	Hộ kinh doanh Tạp hóa Đỏ	3.00	2,070,900	5,066	1
156	Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Khôi NT	3.00	2,239,050	5,477	1
157	Hộ kinh doanh Nội thất Thủy Triều	3.00	3,731,750	32,865	1
158	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thanh Thúy NT	3.00	2,239,050	5,477	1
159	Hộ kinh doanh Phú Sĩ Water	3.00	2,239,050	5,477	1
160	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bích Huyền 1974	3.00	2,239,050	5,477	1
161	Hộ kinh doanh Cà phê ON NT	3.00	2,239,050	5,477	1
162	Hộ kinh doanh Philip Studio	3.00	2,985,400	10,955	1
163	Hộ kinh doanh Lê Thị Diệu Hằng	3.00	2,239,050	5,477	1
164	Hộ kinh doanh Ngô Hoàng An	3.00	2,985,400	10,955	1
165	Hộ kinh doanh Bạch (Chăm sóc sức khoẻ cộng đồng)	3.00	2,985,400	17,999	1
166	Hộ kinh doanh Meowmoon	3.00	2,239,050	5,477	1
167	Hộ kinh doanh Coast House	3.00	2,985,400	19,790	1
168	Hộ kinh doanh Burger People	3.00	2,239,050	5,477	1
169	Công ty TNHH TM-SX Bách Tùng Dương	3.00	2,070,900	5,066	1
170	Công ty TNHH Thiết kế và In ấn Nha Trang	3.00	2,183,000	5,066	1
171	Công ty TNHH MTV Thương mại và Xây dựng Quốc Vinh Nha Trang	3.00	3,982,500	9,743	1
172	Công ty TNHH ĐT&TM Xây dựng Phú Thành	3.00	2,239,050	5,477	1
173	Công ty TNHH Thực phẩm và Nông sản An Phát Khánh Hòa	3.00	2,239,050	5,066	1
174	Công ty TNHH SX - TM Toàn Thành Phát	3.00	1,990,623	4,076	1
175	Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ Tuấn Thanh	3.00	2,239,016	5,477	1
176	CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG TÀI LỘC	3.00	2,126,950	5,066	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
177	Công ty TNHH Nha khoa Tâm Dental	3.00	4,425,000	10,825	1
178	Công ty TNHH MTV Mỹ thuật Sài Gòn Hòa Bình	3.00	2,070,900	44,364	1
179	Doanh nghiệp tư nhân Ngân Đàm	3.00	2,070,900	30,437	1
180	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Tổng hợp MTC	3.00	3,973,258	9,629	1
181	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng ST	3.00	3,717,000	27,279	1
182	Công ty TNHH Nam Thành Đạt Nha Trang	3.00	2,124,000	5,196	1
183	Công ty TNHH Nguyên Anh CT	3.00	2,070,900	15,199	1
184	Công ty TNHH Hậu Hân	3.00	4,425,000	32,475	1
185	Công ty TNHH XD TM Hồng Phúc Khánh Hòa	3.00	7,965,000	58,456	1
186	Công ty TNHH Thương mại Sản xuất cửa Gia An	3.00	3,982,500	9,743	1
187	Công ty TNHH TMDV Thành Phúc	3.00	2,070,900	5,066	1
188	Công ty TNHH Poly VN Entertainment Limited	3.00	2,070,900	5,066	1
189	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phúc Khánh	3.00	4,186,050	10,240	1
190	Công ty TNHH MTV Nông nghiệp và Xây dựng Điện Hưng	3.00	2,655,000	6,495	1
191	Công ty TNHH Misa Beauty Group	3.00	2,070,900	5,066	1
192	Công ty TNHH JC68 Nha Trang	3.00	2,070,900	5,066	1
193	Công ty TNHH Thương mại Hậu Vãn	3.00	2,239,050	5,477	1
194	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Du lịch Tứ Đại	3.00	4,513,500	11,042	1
195	Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Vương Gia	3.00	2,985,400	18,672	1
196	Công ty TNHH TMDV Nhiệt lạnh Nhật Phát	3.00	2,655,000	6,495	1
197	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phát Nghi Phương	3.00	4,425,000	10,825	1
198	Công ty TNHH Cung ứng Thực phẩm Phúc An	3.00	2,239,050	5,477	1
199	Công ty TNHH Led Nha Trang	3.00	2,655,000	6,495	1
200	Công ty TNHH Hye Yoga	3.00	2,655,000	6,495	1
201	Công ty TNHH ST Tour Travel	3.00	2,239,050	5,477	1
202	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Tiên Thành	3.00	16,934,400	41,031	4
203	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch vụ du lịch Tứ Hải	3.00	5,280,000	12,793	1
204	Công ty TNHH A.Q Khánh Hòa	3.00	5,760,000	13,956	1
205	Công ty TNHH Tân Hoàng Phát	3.00	30,272,000	77,015	7
206	Công ty TNHH Quảng Cáo & Nội Thất Q.A.D	3.00	129,693,279	476,443	26
207	Công ty TNHH MTV Minh Nhật Seafoods	3.00	4,800,000	11,630	1
208	Công ty TNHH Phước Sơn	3.00	13,536,000	32,797	2
209	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Phú Thịnh	3.00	8,640,000	20,934	1
210	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ PSC	3.00	4,896,000	11,863	1
211	Công ty TNHH Xây dựng TVT Nha Trang	3.00	7,680,000	18,608	1
212	Công ty TNHH TM & DV VTT	3.00	68,254,834	301,552	14
213	Công ty TNHH Bạch Dương	3.00	4,800,000	11,630	1
214	Công ty TNHH Điện Lạnh Miền Trung	3.00	28,758,400	120,750	7
215	CN số 19 Công ty TNHH MTV Du lịch thương mại Xăng dầu Châu Loan	3.00	5,081,556	12,292	1
216	Công Ty TNHH TM DV SX Linh Linh	3.00	9,216,000	22,329	2
217	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Vĩnh Hải	3.00	12,690,000	30,822	3
218	Công Ty TNHH Xây Lắp Và Xây Dựng Công Nghiệp Khánh Phú	3.00	10,560,000	25,586	2
219	Công ty TNHH Lương Khánh Phương	3.00	8,900,911	16,931	2
220	Công ty TNHH Tân Phong Nha Trang	3.00	14,912,000	32,564	3
221	Công ty TNHH Coastal Land	3.00	13,440,000	32,564	3
222	CÔNG TY TNHH NHA TRANG THẾ HỆ MỚI	3.00	13,315,200	32,262	3
223	Công ty Cổ phần TRENET	3.00	18,241,749	35,045	1
224	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Hoa	3.00	22,685,792	418,347	5
225	Công ty TNHH Bầy Biển	3.00	6,898,750	28,002	1
226	Công ty TNHH Thương mại Kim Ánh Ngọc	3.00	9,792,000	23,725	2
227	Công ty TNHH TM & DV LV Nha Trang	3.00	4,800,000	11,630	1
228	Công ty TNHH TM - SX Ngọc Tuấn	3.00	42,382,500	202,706	8
229	Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại Hải Trung Kim	3.00	21,120,000	51,173	4
230	Công ty CP Bảo vệ Trường Sơn	3.00	4,559,220	22,080	1
231	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ H.T.A	3.00	7,795,200	18,887	1
232	DNTN Hòa Trang	3.00	4,560,000	66,293	1
233	Công ty TNHH Xây dựng Lan Thắng	3.00	10,080,000	24,423	2
234	Công ty Cổ phần Công nghệ Modoro	3.00	48,280,717	892,693	7
235	Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Dương Nha Trang	3.00	24,672,000	59,779	5
236	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM&DV NGỌC MINH ANH	3.00	20,860,426	294,249	4
237	Công ty CP Xây dựng AMA	3.00	14,400,000	93,041	3

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
238	Công ty TNHH Tín Đạt LT	3.00	9,504,000	46,056	2
239	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thiên Gia	3.00	9,643,705	189,119	1
240	Công ty TNHH Tư Vấn & Xây Dựng ĐNT	3.00	16,000,000	34,890	4
241	Công ty TNHH ANT ADVERTISING	3.00	4,800,000	11,630	1
242	Doanh nghiệp tư nhân An Trang TP	3.00	25,132,800	137,073	5
243	Công ty TNHH TM và DV Tư Vấn Quản Lý BigBang VN	3.00	95,040,000	437,294	11
244	Công ty TNHH Cơ điện và Năng lượng 79	3.00	4,608,000	11,165	1
245	Công ty TNHH Cường Hân	3.00	9,216,000	22,329	2
246	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Đầu Tư ATA Nha Trang	3.00	15,840,000	38,379	3
247	Công ty TNHH Mộc Đại Phát Nha Trang	3.00	8,952,280	19,077	2
248	Công ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Nam Sơn - Chi Nhánh Khánh Hòa	3.00	16,109,235	19,885	2
249	Công ty TNHH Vân Vương Phát	3.00	32,034,728	1,349,860	4
250	Công ty TNHH Xây Dựng & Đầu Tư HP7	3.00	9,792,000	23,725	2
251	Công ty TNHH Xây Dựng và Thương Mại Cát Gia	3.00	4,320,000	10,468	1
252	Công ty TNHH Công Nghệ và Thương Mại Điện Tử FAMA	3.00	9,528,634	265,329	2
253	Công ty TNHH Thạch Cao Quang Phát	3.00	4,800,000	11,630	1
254	Công ty TNHH Kinh Doanh Vận Tài Long Ngân	3.00	14,400,000	34,890	3
255	Công ty TNHH Minh Đức 79 KL	3.00	4,608,000	11,165	1
256	Công ty TNHH MTV Quyết Tín	3.00	12,411,250	33,170	3
257	Công ty TNHH TC Travel	3.00	40,862,450	290,975	8
258	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Gas Thu Thủy	3.00	9,600,000	46,520	1
259	Công ty TNHH CN Furniture	3.00	4,608,000	11,165	1
260	Công ty TNHH Giám định và Kiểm định Chuyên gia	3.00	4,800,000	11,630	1
261	Công ty TNHH Thiết kế và Thi công Xây dựng C A N Home	3.00	19,200,000	46,521	4
262	Công ty TNHH Nam Tiến Việt Nam	3.00	4,704,000	11,863	1
263	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Dịch vụ Minh Nguyên	3.00	11,616,000	28,145	2
264	Công ty TNHH Đầu tư SX - TM - DV Tường Phát	3.00	29,616,000	143,516	6
265	Công ty TNHH TM DV XD Minh Long 79	3.00	4,273,152	10,353	1
266	Công ty TNHH Review Nha Trang	3.00	10,363,000	27,447	2
267	Công ty TNHH Ana Khánh Hòa	3.00	4,440,000	9,093	1
268	Công ty TNHH Cơ khí và Xây dựng An Đại Thành	3.00	14,400,000	34,890	2
269	Công ty TNHH TM Thiên Hương	3.00	7,936,000	11,630	2
270	Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Đông Phương Luật	3.00	16,787,109	40,182	3
271	Công ty TNHH Cửa Việt Bền Vững	3.00	31,392,000	76,061	7
272	Công ty TNHH Du lịch sinh thái Hòn Mun	3.00	4,896,000	11,863	1
273	Công ty TNHH Adventure Tours - Imex	3.00	11,520,000	13,956	2
274	Công ty TNHH Thủy sản Thanh Phước	3.00	14,400,000	34,890	3
275	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Lộc Phát Nha Trang	3.00	9,216,000	22,329	2
276	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch V - One Travel - Chi nhánh tại Nha Trang	3.00	22,262,400	53,941	5
277	Công ty TNHH MTV Vĩnh Xanh	3.00	10,300,800	24,958	2
278	Công ty TNHH MTV Lai Liên	3.00	10,020,519	38,675	2
279	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng, Quảng cáo nội thất ST	3.00	4,516,301	8,477	1
280	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Thương mại Dịch vụ Thông Thủy	3.00	4,462,164	19,902	1
281	Công ty TNHH TM DV Vĩnh Thịnh Hưng	3.00	4,494,782	10,245	1
282	Công ty TNHH Nha Trang Delight	3.00	13,888,000	25,121	3
283	Công ty TNHH Hùng Giang AV	3.00	9,120,000	22,098	2
284	Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Wintech	3.00	16,032,000	35,123	4
285	Công ty TNHH Là Home	3.00	24,000,000	40,060	3
286	Công ty TNHH Điện Chân Búi Quốc Châu Khánh Hòa	3.00	4,799,018	11,618	1
287	Công ty TNHH Điện lạnh ĐK	3.00	9,600,000	50,371	2
288	Công ty TNHH XD TM Hồng Phúc Khánh Hòa	3.00	7,680,000	55,824	1
289	Công ty TNHH Xây dựng Châu Khương	3.00	10,080,000	24,423	2
290	Công ty TNHH Tập đoàn Finance Việt Nam	3.00	4,607,970	11,165	1
291	Công ty TNHH Vận chuyển hành khách Ánh Dương	3.00	6,720,000	16,282	1
292	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Cơ khí Sinh Phúc	3.00	14,500,059	211,212	3
293	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Thành Đô NT	3.00	20,952,000	36,160	5
294	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng An Home NT	3.00	19,200,000	258,667	4
295	Công ty TNHH Thương mại Minh Phước NT	3.00	14,578,560	35,323	3
296	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản TD Holdings	3.00	7,200,000	17,578	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
297	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thái Y Quán	3.00	66,880,000	1,179,300	9
298	Công ty TNHH TM DV Exotic	3.00	5,280,000	153,517	1
299	Công ty TNHH Hoàng Hằng Travel	3.00	9,792,000	23,725	2
300	Công ty TNHH Nhung Sport	3.00	6,313,600	22,631	1
301	Lagoon Nha Trang - Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Lagoon	3.00	85,166,550	290,147	18
302	Công ty TNHH Khang Hoàng Minh - Chi nhánh Cơm Nhà Linh	3.00	52,482,950	173,736	13
303	Công ty TNHH Thương mại và Du lịch An Khánh	3.00	5,760,000	13,956	1
304	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế & Xây dựng HTVCons	3.00	24,000,000	58,151	3
305	Công ty TNHH MTV Nông nghiệp và Xây dựng Điền Hưng	3.00	4,540,800	11,001	1
306	Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Hoàng Hải Đăng	3.00	19,968,000	48,382	4
307	Công ty TNHH Minh An Khánh Hòa	3.00	10,656,000	25,819	2
308	Công ty TNHH JC68 Nha Trang	3.00	4,800,000	11,630	1
309	Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Tài Lộc	3.00	9,792,000	23,725	2
310	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Daytripstravel	3.00	9,792,000	23,725	2
311	Công ty TNHH TM XNK Phú Hưng	3.00	32,256,000	78,155	7
312	Công ty TNHH Nội thất & Xây dựng Minh Phương	3.00	4,608,000	11,165	1
313	Công ty TNHH - TMDV Thuận Nhân	3.00	14,400,000	34,890	3
314	Công ty Cổ phần Agrisea Nha Trang	3.00	11,913,600	28,866	1
315	Công ty TNHH Windhouse T79	3.00	4,540,800	11,001	1
316	Công ty TNHH Haa Nha Trang	3.00	4,800,000	11,630	1
317	Công ty TNHH Misa Beauty Group	3.00	14,400,000	34,890	3
318	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng AC Homes	3.00	15,354,018	37,143	2
319	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Du lịch GH Triip	3.00	12,160,000	25,586	3
320	Công ty TNHH HT-Winhome	3.00	7,872,000	11,165	3
321	Công ty TNHH TMDV Nhiệt lạnh Nhật Phát	3.00	4,800,000	11,630	1
322	Công ty TNHH Nha khoa Huy Hoàng	3.00	18,163,200	110,632	3
323	Doanh nghiệp tư nhân Vàng Anh Tiến 2	3.00	4,540,800	11,001	1
324	Công ty TNHH MTV TMDV và Xây dựng Đức Phát	3.00	59,520,000	393,292	6
325	Công ty TNHH Đá quý và Trang sức Toàn cầu RubyAna	3.00	4,896,000	11,863	1
326	Công ty TNHH Sỹ Lương Nha Trang	3.00	4,608,000	11,165	1
327	Chi nhánh Nha Trang - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Lâm La	3.00	18,624,000	45,126	4
328	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Bách Thanh	3.00	4,896,000	11,863	1
329	Công ty TNHH Hoàng Đăng Door	3.00	13,056,000	93,981	2
330	Công ty TNHH C&T ADS	3.00	10,272,000	24,889	2
331	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu An Vương	3.00	7,680,000	18,608	1
332	Công ty TNHH Thương mại Goguryeo	3.00	38,441,063	118,063	7
333	Công ty TNHH Khánh Hòa EV Auto	3.01	2,070,900	12,375	1
334	Công ty TNHH Khánh Hòa EV Auto	3.02	35,278,550	212,707	7
335	Công ty TNHH Thiết bị Vật tư và Dây cáp điện Cadi Miền Trung	3.02	24,180,600	26,527	7
336	Công ty Cổ phần Yến Vàng Khánh Hòa	3.05	111,407,967	1,625,715	23
337	DNTN BẢO NGỌC	3.06	4,878,347	12,640	1
338	Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hà Châu	3.08	54,315,250	958,441	12
339	Công Ty TNHH Minh Phong	3.09	14,988,094	385,999	3
340	Hệ kinh doanh Vons Chicken	3.09	5,310,000	37,379	1
341	Công ty TNHH Long Sơn	3.11	98,139,846	3,822,713	15
342	Mầm non An Hòa	3.13	36,636,031	1,018,205	9
343	Công ty Cổ phần Embassy English	3.13	158,278,253	1,980,381	27
344	Công ty Cổ phần Tập đoàn DNI Group	3.13	5,363,449	44,276	1
345	Công ty TNHH Sun Solar K.H	3.13	9,802,955	56,187	2
346	Lớp mầm non Tư thực Tương Lai	3.15	10,540,471	321,792	2
347	Công ty TNHH Nội thất Sàn Gỗ và Thiết kế Xây dựng Hồ bơi REX	3.18	5,251,135	2,680,982	2
348	Hệ kinh doanh Hải sản Thiên Mỹ	3.18	2,070,900	9,512	1
349	Công ty TNHH Việt Năng Lượng	3.18	30,930,642	530,119	6
350	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Cường Minh Phát	3.19	2,632,680	86,331	1
351	Hệ kinh doanh Vons Chicken	3.21	18,264,000	100,083	4
352	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hải Yến Nha Trang	3.22	4,592,995	47,680	1
353	Công ty TNHH Stella Food Group	3.22	1,916,420	106,868	1
354	Công ty TNHH ALDC	3.23	11,172,254	282,985	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
355	Công Ty TNHH Du Lịch Sinh Thái Hòn Rùa	3.24	15,357,603	383,582	3
356	Công ty TNHH Kinh doanh Gas Hoàng Anh Nha Trang	3.24	4,305,191	158,155	1
357	Công ty TNHH Ô tô VW Nha Trang	3.24	76,200,644	2,026,494	13
358	Công ty TNHH Cham Retreat Hotel	3.24	42,483,271	1,061,625	7
359	Công ty Cổ Phần Thương Mại Khánh Thái	3.25	5,105,512	25,546	1
360	Công ty TNHH Công Nghệ Sinh Học Mai Anh	3.25	15,131,026	444,820	3
361	Công ty TNHH Int Investment	3.25	8,891,950	228,743	2
362	Hệ kinh doanh Nhà Hàng Khanh Kat - Mockba	3.27	67,242,900	402,145	11
363	Hệ kinh doanh Mango Coffee	3.29	4,840,359	196,282	1
364	Công ty TNHH Thương mại Minh Thành	3.29	4,241,298	202,608	1
365	Công ty TNHH Sơn Hân Anh	3.29	16,332,173	132,628	3
366	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hải Yến Nha Trang	3.29	36,944,488	548,958	7
367	Công ty TNHH Du lịch Lucky Wave Tour	3.29	5,296,218	46,275	1
368	Công ty TNHH Điện Cơ Ân	3.36	4,630,455	116,767	1
369	Công ty TNHH Thương mại Công nghệ KMC	3.41	4,760,588	45,122	1
370	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ GB	3.41	15,130,809	106,519	3
371	Hệ kinh doanh Nguyễn Bích Phượng	3.41	2,183,124	94,223	1
372	Công ty TNHH Nhật Linh Trương	3.50	9,194,128	83,880	2
373	Địa điểm kinh doanh - Công ty TNHH MTV My-Link	3.51	10,751,901	97,004	2
374	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Công Thành	3.54	348,436,414	5,014,944	63
375	Công ty TNHH Thủy sản Thiên An	3.55	4,929,682	273,888	1
376	Công ty TNHH Thành Phát Technology	3.57	10,544,294	322,742	2
377	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ XD569	3.58	25,222,380	512,447	4
378	Công ty Cổ phần Let's go An Bình - Chi nhánh Nha Trang	3.59	93,333,402	2,091,083	17
379	Công ty TNHH Ngọc Bình An NT	3.62	5,526,088	438,470	1
380	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Du lịch Hà Thanh	3.66	518,351,908	4,051,554	98
381	Công ty TNHH DV Du lịch Trung Đô	3.73	9,932,582	170,965	2
382	Công ty TNHH Thời Đại Việt Travel	3.80	69,414,982	585,018	8
383	Công ty TNHH TM Thiên Kim NT	3.88	8,117,497	28,319	2
384	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ QT Travel	3.91	26,473,461	446,990	4
385	Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Đại Thanh	3.97	7,318,745	220,092	1
386	Hệ kinh doanh Shakti Nha Trang	4.00	18,432,000	156,308	2
387	Hệ kinh doanh Phan Thị Kim Chinh	4.00	6,054,400	33,006	1
388	Hệ kinh doanh Bùi Thị Mỹ Ý	4.00	2,761,200	15,199	1
389	Hệ kinh doanh Lê Thị Ngọc Hiệp	4.00	3,540,000	19,485	1
390	Hệ kinh doanh Dương Thị Kim Khánh	4.00	2,761,200	15,199	1
391	Hệ kinh doanh Trần Thị My	4.00	2,929,350	15,199	1
392	Hệ kinh doanh Nguyễn Thanh Vân - 2000	4.00	8,206,931	44,157	1
393	Hệ kinh doanh Toryco 1993	4.00	2,761,200	15,199	1
394	Hệ kinh doanh Dê đôi	4.00	2,950,000	16,238	1
395	Hệ kinh doanh Spa 007	4.00	4,141,800	50,662	1
396	Hệ kinh doanh Galaxy PC	4.00	2,761,200	15,199	1
397	Hệ kinh doanh Tạp hóa Hoàng An	4.00	2,761,200	15,199	1
398	Hệ kinh doanh Anh Coffee Roasterdung	4.00	2,761,200	15,199	1
399	Hệ kinh doanh Lưu Đông Sinh	4.00	6,212,700	146,070	1
400	Hệ kinh doanh Tesoro.Cafe & Trà sữa	4.00	5,310,000	45,465	1
401	Hệ kinh doanh Soro Home	4.00	5,310,000	67,748	1
402	Hệ kinh doanh Cao Lê Thụy Trân	4.00	4,720,000	25,980	1
403	Hệ kinh doanh K29 Club Pickle Ball	4.00	2,832,000	15,588	1
404	Hệ kinh doanh Cửa hàng Điện nước Nhã	4.00	2,985,400	16,432	1
405	Công ty TNHH Xây dựng NT Minh Tuấn	4.00	9,440,000	225,162	1
406	Công ty TNHH TMDV Xây dựng Vũ Phát	4.00	5,900,000	32,475	1
407	Công ty TNHH Hoa tươi Yen Garden	4.00	3,540,000	19,485	1
408	Công ty TNHH Quang Thành Phát NT	4.00	5,739,238	28,509	1
409	Công ty TNHH Nhím Nail	4.00	5,616,800	30,917	1
410	Công ty TNHH DV Du lịch Nha Trang Hạnh Phúc	4.00	4,141,800	35,463	1
411	Công ty TNHH Tin Đức Khánh Hòa	4.00	17,700,000	97,426	1
412	Công ty TNHH Nha khoa U.K Dentist	4.00	3,451,500	32,468	1
413	Công ty TNHH Uzbekistan	4.00	3,186,000	17,537	1
414	Công ty TNHH An Phú Nha Trang	4.00	18,440,583	99,220	2
415	Công ty TNHH Tư vấn kiến trúc Trường Tâm	4.00	6,400,000	93,041	1
416	Công ty TNHH khách sạn Dung Nghi	4.00	11,397,120	62,133	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
417	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Huy Khang	4.00	12,956,160	70,632	2
418	Công ty TNHH OLIVIA	4.00	5,990,400	94,725	1
419	Công ty TNHH Thanh Nga	4.00	20,638,720	293,330	3
420	Công ty TNHH Xuất Khẩu Phú Hưng	4.00	6,320,332	29,204	1
421	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hưng Quốc	4.00	12,442,770	67,609	2
422	Công Ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng 4U Home	4.00	12,160,000	66,293	2
423	Công ty TNHH Phú Nguyên Tôn	4.00	12,800,000	248,217	2
424	Công ty TNHH Xét nghiệm ADN Huyết thống	4.00	6,144,000	33,494	1
425	Công ty TNHH Chương An Nguyên	4.00	17,920,000	181,430	3
426	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Năng lượng Việt	4.00	20,128,000	154,331	3
427	Công ty TNHH 3T DỊCH VỤ CÁN HỘ	4.00	9,612,800	52,406	1
428	Công ty TNHH Giáo dục năng khiếu Ên Xanh	4.00	185,013,050	1,051,580	30
429	Công ty T.Nhiệm H.Hạn Hoàng Quyên	4.00	11,520,000	62,803	2
430	Công ty TNHH TVXD - Thương Mại và Dịch Vụ Hoàng Sơn	4.00	10,151,649	128,079	1
431	Công ty TNHH TV - XD Trọng Tín	4.00	22,848,000	94,313	5
432	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế & Thi công 79A Design	4.00	5,760,000	41,870	1
433	Công ty TNHH Thương Mại và Đầu Tư Trắng Xanh	4.00	6,400,000	34,890	1
434	Công ty TNHH Nhất Hảo Nha Trang	4.00	17,779,200	178,148	3
435	Công ty TNHH Đầu tư QT Land	4.00	19,200,000	104,671	3
436	CÔNG TY TNHH DU LỊCH LÊ HÙNG ANH NHATRANGLOVE	4.00	29,440,000	160,496	4
437	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Vạn Phát Land	4.00	5,760,000	31,402	1
438	Công ty Cổ phần Giáo dục Anna	4.00	20,480,000	111,649	3
439	Công ty TNHH Thương mại Giáo dục & Đầu tư Go Up	4.00	6,400,000	93,041	1
440	Công ty TNHH Minh Nhật Tokyo	4.00	26,112,000	142,354	4
441	Công ty TNHH Mango Tree Food	4.00	6,041,600	96,419	1
442	Công ty TNHH Dịch vụ Green Ant	4.00	7,040,000	38,379	1
443	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Quang Khải Travel	4.00	11,520,000	62,803	1
444	Công ty TNHH TMDV Cơ điện lạnh Hoàng Anh	4.00	18,432,000	200,968	3
445	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng THC	4.00	6,054,400	33,006	1
446	Công ty TNHH TM DV NT Bùi Gia	4.00	14,720,000	80,248	2
447	Công ty TNHH PY Express	4.00	19,968,000	108,858	3
448	Công ty TNHH TMDV Xây dựng Vũ Phát	4.00	6,656,000	36,286	1
449	Công ty TNHH Welcome Tour Nha Trang Văn Ngân Hà	4.00	14,080,000	76,759	2
450	Công ty Cổ phần Champa Group	4.00	35,295,954	120,365	7
451	Công ty TNHH TMDV Solar Ruby	4.00	6,400,000	34,890	1
452	Công ty Cổ phần Căn hộ Mys Dung và Chuối siêu thị mini	4.00	29,157,120	247,262	3
453	Công ty TNHH Quang Thành Phát NT	4.00	6,054,400	33,006	1
454	Công ty TNHH Sản xuất và Thiết kế Nội thất Mộc An	4.00	13,056,000	71,177	2
455	Công ty TNHH Duy Đa	4.00	7,680,000	55,824	1
456	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Man Group	4.00	17,600,000	81,411	3
457	Công ty TNHH TM DV Thiên Nhơn	4.00	24,865,000	319,591	1
458	Công ty Cổ phần Ultracar Viet Nam (UCVN)	4.00	62,688,000	759,589	7
459	Công ty TNHH HKT Nha Trang	4.00	7,680,000	55,824	1
460	Công ty TNHH Red Crab	4.00	50,936,000	626,846	8
461	Công ty TNHH Hùng Dân	4.00	10,496,911	106,946	2
II	BHXH CƠ SỞ CAM RANH		1,862,536,781	10,692,672	
1	Công ty cổ phần du lịch và thương mại Hoa Mộc	2.02	3,532,263	8,934	1
2	Công ty TNHH Yên Sào Trúc Linh Khánh Hòa	2.02	6,445,485	293	1
3	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Ngọc Ánh CR	2.02	8,406,169	26,851	2
4	Chủ hộ kinh doanh Cường Vinh	2.09	1,541,215	7,847	1
5	Chủ Hộ Kinh Doanh Quầy thuốc Quỳnh Anh	2.09	1,548,750	361	1
6	Công ty TNHH TM&DV Nguyên Việt CR	2.11	109,796,136	837,400	37
7	Chi nhánh DNTN TM-DV-SX Hồng Mộc - Kho chứa khí dầu hóa lỏng (LPG) Cam Ranh	2.16	202,708,487	1,161,578	62
8	Công Ty TNHH Đo Đặc Bản đồ và Tư Vấn Bất Động Sản Cam Ranh	2.25	18,208,000	10,510	5
9	Công ty TNHH ĐT-SX-TM-DV An Thịnh Phát	2.27	1,548,750	5,485	1
10	HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ XUÂN NHUNG	2.28	4,742,330	37,677	1
11	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch Tuần Thư (Nhân viên)	2.30	3,203,580	39,008	1
12	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hải Hòa	2.30	3,861,494	11,906	1
13	Chủ Công ty TNHH cơ khí Nha Trang	2.39	3,850,000	0	1
14	Công ty TNHH Vương Việt Đài	2.50	19,584,000	3,856	4

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
15	Công Ty TNHH SX - TM Khôi Nguyên Phát	2.53	6,080,000	0	2
16	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Cây xanh Hưng Lộc	2.59	150,273,602	0	39
17	Công ty TNHH Tôm Hùm Đông Dương Việt Nam	2.61	21,440,000	0	5
18	Công ty TNHH Dịch vụ - Thương mại Trương Hoa	2.62	3,749,197	42,727	1
19	Công ty TNHH Hoàng Vũ Thành	2.64	9,576,983	14,625	2
20	CÔNG TY TNHH TM - VẬN TẢI THANH HUY	2.77	46,423,892	74,665	9
21	Người hoạt động không chuyên trách Ủy ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam Phường Cam Linh (chỉ tham gia BHXH)	2.78	20,660,557	37,362	8
22	Chủ Hộ Kinh Doanh SFARM Xoài Úc Cam Lâm	2.87	2,042,986	11,079	1
23	Công ty Cổ phần Thực Phẩm Cam Ranh	2.90	31,890,923	308,046	8
24	Công ty TNHH cơ khí Nha Trang	3.00	15,477,549	308,074	3
25	Chủ hộ kinh doanh Phan Thị Hằng Nga	3.00	2,655,000	6,495	1
26	Chủ hộ kinh doanh in Cam Lâm	3.00	4,513,500	11,042	1
27	Công Ty TNHH thương mại CY HUB (Giám đốc)	3.00	3,717,000	18,186	1
28	Phòng tiêm chủng vắc xin dịch vụ Tâm Đức	3.00	11,923,200	60,076	3
29	HỘ KINH DOANH HUỖNH CHÍ PHÔNG	3.00	4,896,000	11,863	1
30	CHỦ HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG VIỆT THỊNH	3.00	2,070,382	5,059	1
31	Hộ kinh doanh Lê Khánh Hữu 1977	3.00	2,238,350	0	1
32	Hộ Kinh Doanh Huỳnh Phương Nam	3.00	2,239,050	5,066	1
33	Hộ Kinh Doanh Quán Ngọc Sang	3.00	2,239,050	5,066	1
34	CHỦ HỘ KINH DOANH HUỖNH CHÍ PHÔNG	3.00	2,239,050	5,066	1
35	CHỦ HỘ KINH DOANH TRẦN NGỌC LỆNH	3.00	2,239,050	10,418	1
36	Chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Tuấn Kiệt	3.00	2,239,050	5,066	1
37	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	5,335	1
38	Hộ Kinh Doanh Tôn Thất Đông (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
39	Hộ Kinh Doanh Thắng Thư (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
40	Hộ Kinh Doanh Như Lam Bakery (Chủ Hộ)	3.00	4,425,000	0	1
41	Hộ Kinh Doanh Hương CR	3.00	2,655,000	6,495	1
42	Quản lý công ty TNHH TM DV In Thanh Sơn	3.00	2,239,050	10,543	1
43	Công ty TNHH TM DV Trangias Technology	3.00	4,425,000	0	1
44	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ TMDK	3.00	2,239,050	5,066	1
45	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Anh Thư CR (Giám đốc)	3.00	4,513,500	0	1
46	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tường Vân Khánh Hòa	3.00	4,513,500	11,042	1
47	CÔNG TY TNHH TM HẠNH TIỀN AN (chủ)	3.00	4,186,050	10,240	1
48	Công Ty TNHH Tư Vấn Và Xây Dựng 979	3.00	4,382,417	9,048	1
49	Cty CP Tư Vấn Xây Dựng T.A.L	3.00	42,593,650	330,852	9
50	Cty TNHH Phúc Đức	3.00	24,520,332	59,412	5
51	DNTN Hoàng Quyên	3.00	9,081,600	22,005	2
52	Công ty TNHH Hòa Thuận Anh	3.00	19,434,636	47,088	4
53	Công ty TNHH xây dựng Phước Thịnh CR	3.00	18,163,200	44,008	4
54	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ sản xuất Hòa Khánh	3.00	9,676,319	22,013	2
55	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Minh Hằng CR	3.00	105,270,945	639,874	21
56	Công ty TNHH Phương Thảo CR	3.00	13,924,980	101,170	3
57	Công Ty TNHH MTV Ô Tô Thanh Tú AUTO	3.00	14,688,000	35,589	3
58	Công ty TNHH thương mại-dịch vụ thực phẩm Ngũ Thêu Cam Ranh	3.00	5,097,600	142,025	1
59	Công ty TNHH VT Minh Long	3.00	4,540,800	11,001	1
60	Công ty TNHH Sao Mai Cam Ranh	3.00	62,246,800	185,384	12
61	Công ty TNHH Trà Long Cam Ranh	3.00	14,575,977	35,317	3
62	Công ty TNHH xây dựng thương mại TPN	3.00	4,540,530	10,998	1
63	Công Ty TNHH MTV Gia Lâm CR	3.00	4,607,435	11,158	1
64	Công Ty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Thanh Chung	3.00	4,540,800	11,001	1
65	Công ty TNHH Thương Mại Tâm Tâm	3.00	9,658,659	23,402	2
66	Công ty TNHH sản xuất và TM thiết bị xây dựng chính thống	3.00	8,064,000	17,138	2
67	Công ty TNHH Vận tải Trọng Sang	3.00	34,272,000	115,343	7
68	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT LÊ NGUYỄN	3.00	18,528,000	168,521	4
69	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Anh Thư CR	3.00	4,896,000	0	1
70	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tường Vân Khánh Hòa	3.00	9,792,000	23,725	2
71	Công ty TNHH MTV Duy Cường	3.00	5,485,500	19,260	1
72	Công ty TNHH TM DV Trangias Technology	3.00	44,857,800	0	9
73	Công ty TNHH xây dựng số 33 Cam Lâm	3.00	19,680,000	132,525	3
74	Công ty TNHH xuất khẩu nông - thủy sản Agrisea	3.00	8,450,000	17,180	2
75	Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Trọng Hiếu	3.00	2,239,050	31,465	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
76	Giám đốc Công ty TNHH Một Thành Viên Mộc Đăng Khôi	3.01	4,425,000	17,475	1
77	Công ty TNHH Môi trường Đô Thị Xanh Cam Lâm	3.02	81,216,000	985,062	17
78	Công ty TNHH Công nghiệp điện Thanh Thế	3.25	16,602,613	232,180	3
79	Công ty cổ phần tập đoàn 34	3.28	22,814,950	433,340	4
80	Công ty TNHH TM-DV Vận tải Tân Huy Hòa	3.28	12,922,285	1,360,346	3
81	Công Ty CP Phòng Khám Đa Khoa Y Dược Sài Gòn - Cam Ranh	3.28	33,764,202	493,192	6
82	Hộ kinh doanh Quán Niêu (chủ hộ)	3.36	2,239,050	0	1
83	Chủ hộ kinh doanh Trần Vĩnh Duy	3.58	2,450,133	56,445	1
84	CÔNG TY TNHH CALA - ECOM	4.00	12,544,000	113,975	2
85	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Khoáng Sản Hoàng Gia Miền Trung	4.00	93,600,000	467,532	9
86	Hộ Kinh Doanh Bờ Hồ Quán	4.00	6,144,000	0	1
87	Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Bích Trâm	4.00	2,929,350	15,199	1
88	Hộ Kinh Doanh homestay Hương Trâm	4.00	5,900,000	32,475	1
89	Hộ Kinh Doanh Hòa Bình (Chủ hộ)	4.00	2,929,350	15,199	1
90	Hộ kinh doanh Lê Thị Dạ Thảo (chủ hộ)	4.00	5,900,000	0	1
91	Hộ Kinh Doanh Bờ Hồ Quán (Chủ Hộ)	4.00	3,009,000	0	1
92	Hộ Kinh Doanh Rửa Xe Hải (Chủ Hộ)	4.00	3,009,000	0	1
93	Công ty TNHH TM - XD Thanh Mai	4.00	6,054,400	33,006	1
94	Công ty TNHH Vĩnh Khương	4.00	6,054,400	33,006	1
95	Công ty TNHH xây dựng Phi Tiến Đạt	4.00	26,112,000	142,354	4
96	Công ty TNHH vật liệu và xây dựng NT	4.00	6,054,034	32,997	1
97	Công Ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Anh Huy	4.00	14,720,000	0	2
98	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Trí Anh Cam Ranh	4.00	42,239,554	537,301	6
99	Công ty TNHH đầu tư xây dựng Xanh Việt Nam	4.00	6,054,400	88,100	1
100	Công ty TNHH Giải Pháp Công Nghệ Sơn Trí	4.00	18,688,000	21,772	3
101	Công ty TNHH FASO TL	4.00	9,482,500	79,256	1
102	Chi nhánh Cam Ranh - Công ty TNHH Carava Resort	4.00	105,856,000	0	14
103	Công ty TNHH Hải sản Bến Vững	4.00	5,299,200	95,550	1
III	BHXH CƠ SỞ NINH HÒA		2,447,334,508	23,217,484	
1	Công ty TNHH Rong Nho Phúc Vinh	2.02	2,664,961	6,845	1
2	Công Ty TNHH King Go	2.04	7,680,000	41,216	2
3	Công ty Cổ phần Công nghệ cao LB Khánh Hòa	2.04	28,402,451	258,920	8
4	Công ty TNHH Mộc Hoa Xanh	2.05	37,124,365	334,751	13
5	Công ty TNHH TM -DV THÉP VIỆT DƯƠNG	2.07	3,665,750	260,968	2
6	Công ty TNHH K & K NINH HÒA	2.08	50,693,888	482,313	17
7	Hộ Kinh Doanh Quốc Cường	2.09	1,537,448	11,590	1
8	Công Ty TNHH Hưng Thịnh Solar Light	2.09	1,537,448	11,590	1
9	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Lệ Y	2.09	1,541,215	7,847	1
10	Hộ Kinh Doanh Nhà Thuốc Happy Life	2.09	1,544,979	4,108	1
11	Công Ty TNHH Ly Thảo Ly	2.09	1,610,611	449	1
12	Công ty TNHH Dịch Vụ Kỹ Thuật Khôi Anh NH	2.09	128,628,863	1,106,186	43
13	Công Ty TNHH Yên Sào Fly	2.19	58,282,206	1,581,506	21
14	Công ty TNHH MT Nest	2.19	76,611,934	1,688,820	24
15	Công ty TNHH DV Vận tải Hiếu Phát	2.20	44,202,424	239,756	13
16	Công ty TNHH Dịch vụ PJ Marine	2.23	49,220,872	280,687	17
17	Công ty TNHH MTV Phương Linh NH	2.28	17,208,000	66,989	5
18	Công Ty TNHH XD T79	2.30	1,550,306	54,583	1
19	Hộ Kinh Doanh Iphone Ninh Hòa	2.37	6,267,850	12,493	2
20	Công Ty TNHH Thạch Cao Phạm Thắng	2.58	7,166,350	16,530	2
21	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kỹ Thuật Nhiệt Lạnh Nhân Kiệt	2.74	2,985,400	16,433	1
22	Cty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Khoáng Sản Thành Kim Phát	2.84	22,581,748	135,726	6
23	Hộ Kinh Doanh Dũng Phương	3.00	13,186,510	35,323	2
24	Hộ Kinh Doanh Quốc Cường	3.00	4,540,800	11,001	1
25	Hộ Kinh Doanh Hồ Thị Ngọc Hà	3.00	2,239,050	5,477	1
26	Hộ Kinh Doanh Tiến Hòa	3.00	2,124,000	5,196	1
27	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Phước	3.00	2,239,050	5,477	1
28	Hộ Kinh Doanh Ngô Văn Ngà	3.00	2,239,050	5,477	1
29	Hộ Kinh Doanh Phùng Thanh Hiếu	3.00	2,239,050	5,477	1
30	Hộ Kinh Doanh ST	3.00	2,239,050	5,477	1
31	Hộ Kinh Doanh Thiên Trang	3.00	2,239,050	5,477	1
32	Hộ Kinh Doanh Kim Nail	3.00	2,239,050	5,477	1
33	Hộ Kinh Doanh Lê Thị Ái Mỹ	3.00	2,239,050	5,477	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
34	Hộ Kinh Doanh Phạm Đình Tuyết Vương	3.00	2,239,050	10,954	1
35	Hộ Kinh Doanh Nhà Xanh HomeStay	3.00	2,301,000	11,258	1
36	Hộ Kinh Doanh Shop Hoa Tươi Liti Flower	3.00	3,540,000	8,660	1
37	Hộ Kinh Doanh Dừng Phượng	3.00	4,479,870	10,960	1
38	Hộ Kinh Doanh Nhà Thuốc Anh Tuấn	3.00	2,655,000	6,495	1
39	Tiệm Điện Tài Tâm	3.00	2,239,050	5,477	1
40	Hộ Kinh Doanh Huỳnh Thị Khánh Linh	3.00	2,239,050	5,477	1
41	Lớp mầm non Sinh Thái	3.00	15,133,040	106,563	3
42	Công Ty TNHH TM - SX Vật Liệu Xây Dựng Trọng Tín	3.00	2,239,050	30,808	1
43	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Du Thuyền Việt Nam	3.00	2,124,000	5,196	1
44	Công Ty TNHH Thương Mại Vận Tải và Xây Dựng Hiệp Phát VN	3.00	2,239,050	10,825	1
45	Công Ty TNHH MTV Vận Tải và Xây Dựng Lâm Phan	3.00	3,068,000	11,258	1
46	Công Ty TNHH Kim Thành Đạt VN	3.00	11,923,200	28,889	3
47	Công Ty Cổ Phần Sơn Nam	3.00	23,297,400	61,965	5
48	Công Ty TNHH Dịch Vụ Lê Tùng	3.00	6,720,000	16,282	1
49	Công Ty TNHH Một Thành Viên Tâm Viễn Hưng Thịnh	3.00	12,920,230	23,690	3
50	Công Ty TNHH Phúc Khang Vạn Ninh	3.00	3,946,465	27,382	1
51	Công Ty TNHH Hoa Đá Phương Nam	3.00	31,872,000	77,224	7
52	Công Ty TNHH TM - SX Vật Liệu Xây Dựng Trọng Tín	3.00	4,252,800	61,827	1
53	Công Ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Hạ Như	3.00	21,159,400	58,476	3
54	Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Bê Tông Phương Anh	3.00	119,840,000	276,565	30
55	Công Ty TNHH Xây Dựng Trường Thịnh	3.00	4,800,000	69,781	1
56	Công Ty TNHH Trầm Hương Tâm Tín	3.00	4,320,000	10,468	1
57	Công ty TNHH TMDV Vận tải Hoàng Phúc	3.00	17,315,200	49,288	3
58	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh Khang	3.00	22,999,724	95,604	4
59	Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Hữu Phước	3.00	21,190,400	255,327	5
60	Công ty TNHH XD Thương Mại Phú Cường Thịnh	3.00	10,560,000	25,586	2
61	Công ty TNHH Tài Toàn Nguyên	3.00	13,881,600	33,635	3
62	Công ty TNHH T.A.P Marine	3.00	204,229,500	2,045,256	41
63	Công ty TNHH Quảng cáo - Nội thất - Thương mại Hoàng Quân	3.00	9,408,000	22,795	2
64	Công ty TNHH Phương Khang NH	3.00	9,792,000	23,725	2
65	Công ty TNHH Dịch vụ Minh Đức Nha Trang	3.00	4,800,000	127,932	1
66	Công ty TNHH Xây dựng vận tải Cát Xanh Khánh Hòa	3.00	34,501,500	85,870	7
67	Công Ty TNHH Xây Dựng - Thương Mại - Vận Tải Ngọc Luyến	3.00	4,252,800	10,305	1
68	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Bảo Minh	3.00	199,790,750	497,265	44
69	Công Ty TNHH MTV Vận Tải và Xây Dựng Lâm Phan	3.00	29,769,600	103,043	5
70	Công Ty TNHH Sản Xuất Nước Đá Xuân Mạnh	3.00	4,032,000	11,462	1
71	Công ty TNHH Minh Đức NH	3.00	8,099,200	14,565	2
72	HKD Trương Thị Mỹ Viện	3.02	2,247,883	5,599	1
73	Công ty TNHH Xây dựng Nhân Hậu NH	3.03	9,620,732	118,339	2
74	Công Ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ Long Hải	3.03	10,683,713	10,703	3
75	Công ty TNHH Xăng Dầu Ngọc Thuận	3.03	34,277,064	93,939	8
76	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Thuận	3.03	2,251,780	13,176	1
77	Công ty TNHH Tuyết Hương KH	3.05	19,656,749	253,260	4
78	Hộ Kinh Doanh Huỳnh Văn Bảo Long	3.08	2,291,400	6,151	1
79	Hộ Kinh Doanh Tâm (Chủ hộ)	3.13	2,732,505	26,830	1
80	Công ty TNHH TM&DV Kỹ thuật hàng hải Tâm Anh VN	3.23	468,085,175	2,937,404	59
81	Công ty TNHH Xây Lắp Điện Lê Tiên	3.28	23,668,263	235,668	4
82	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Lê Nhiệm	3.28	67,004,586	786,031	13
83	Công ty TNHH Tư Vấn Giám sát xây dựng Bảo Lộc	3.34	17,075,023	320,849	2
84	Công ty TNHH MTV Tiến Vinh Khánh Hòa	3.36	9,155,953	209,161	2
85	Công ty CP Chế biến Thực phẩm Ninh Hòa	3.38	31,585,735	1,329,210	7
86	Công ty TNHH Trường Thịnh Phát KH	3.60	66,597,932	528,253	15
87	Công Ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại An Phú Khang	3.69	13,869,076	1,031,028	3
88	Công Ty TNHH Phân Phối Hân Anh	3.70	14,900,049	181,027	2
89	Công ty TNHH SX Phúc Đạt	3.79	2,612,790	2,241,891	1
90	Công ty TNHH Vân Phong Group	3.80	19,440,338	242,399	2
91	Công Ty TNHH Xây Dựng Hoàng Hiệu	3.89	4,926,073	137,752	1
92	Hộ Kinh Doanh Phù Quảng Đại	4.00	2,929,350	15,610	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
93	Hộ Kinh Doanh Nội Thất Tâm Cúc	4.00	2,997,200	16,498	1
94	Hộ Kinh Doanh Homestay Hương Biển	4.00	3,068,000	16,887	1
95	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Trường An	4.00	3,540,000	19,485	1
96	Cty TNHH Tư Vấn và Xây Dựng Thiên Phúc	4.00	2,929,350	50,442	1
97	Công Ty TNHH Trầm Hương Mỹ Lanh	4.00	2,929,153	15,605	1
98	Công Ty TNHH Xây Dựng - Thương Mại - Vận Tải Ngọc Luyến	4.00	3,068,000	16,887	1
99	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thành Nhân	4.00	5,299,200	194,409	1
100	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Và Đầu Tư Vạn Phát	4.00	35,712,000	194,689	5
101	Công ty TNHH TM & DV Kỹ thuật IT Ninh Hòa	4.00	18,163,200	99,020	3
102	Công ty TNHH Xây Dựng Vũ Nguyên	4.00	17,867,679	438,720	3
103	Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Thiên ân	4.00	8,406,228	118,694	1
104	Công ty TNHH Anh Đức Vân Phong	4.00	12,288,000	66,989	2
105	Công ty TNHH Công nghệ Trường Hưng Thịnh	4.00	12,108,800	66,013	2
106	Công ty TNHH Phát Đạt NH	4.00	6,504,421	58,585	1
107	Công ty TNHH Công nghệ Chánh Hạnh	4.00	12,198,400	66,501	2
IV	BHXH CƠ SỞ KHÁNH VINH		42,715,564	107,065	
1	Công Ty TNHH Xây Dựng Hoàng Phát KH	2.91	24,723,000	65,923	8
2	Công ty TNHH Xây dựng Loan Phong Khánh Vĩnh	3.00	6,472,564	13,230	1
3	Công ty Cổ phần Du lịch Hồ Long Thủy	3.00	11,520,000	27,912	3
V	BHXH CƠ SỞ DIÊN LẠC		1,798,704,810	38,952,417	
1	Hộ Kinh Doanh Tạp Hóa Cô Khâm	2.01	1,501,550	0	1
2	Công Ty TNHH Phương Nam NT	2.02	37,525,208	192,139	13
3	Cty TNHH TM DV Phúc Sơn	2.02	12,800,000	121,620	4
4	Công ty TNHH Hồng Hà Quang	2.04	6,121,464	950,825	2
5	HTX Du Lịch Nông Nghiệp Nông Trại Vui	2.05	3,020,800	84,323	1
6	Cty TNHH Vỹ Lâm	2.05	90,381,680	519,033	26
7	Công Ty TNHH Sự Kiện & Du Lịch Yến Lâm	2.08	1,417,487	7,798	1
8	Hộ Kinh doanh Nguyễn Huy Cường 1 (Chủ Hộ)	2.08	1,546,050	0	1
9	Công ty TNHH Gạo Trường Phát	2.09	1,544,983	4,104	1
10	Hộ Kinh Doanh Quầy Thuốc Minh Thiện (Chủ Hộ)	2.09	1,548,750	0	1
11	Công Ty TNHH Sự Kiện & Du Lịch Yến Lâm	2.09	6,716,548	55,167	2
12	Dân quân thường trực đóng BHXH xã Diên Điện, Khánh Hòa	2.18	67,995,930	2,252,677	27
13	Hộ Kinh Doanh Trần Lê Kim Hằng	2.18	2,655,000	0	1
14	Công Ty TNHH TM Xây Dựng và Tổ Chức Sự Kiện DL (giám đốc)	2.18	1,492,700	0	1
15	Công ty TNHH MTV Cường Tâm	2.19	8,622,604	134,744	3
16	Công Ty TNHH Kiến Trúc SAL	2.19	1,497,766	5,584	1
17	Danh nghiệp tư nhân Thời Tân Sơn	2.19	2,770,775	62,604	1
18	Công Ty TNHH Là Mộc	2.23	12,635,417	720,584	6
19	Công ty TNHH DVVT Thiện Nhân	2.28	47,457,924	731,858	17
20	Cty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng HQ	2.28	55,022,442	1,553,095	8
21	Cty TNHH MTV Thương Mại Dịch vụ Xây Dựng Ngân Hà	2.29	10,636,321	53,364	3
22	Cty TNHH Sản xuất Thương mại & Dịch vụ Toàn Hưng	2.37	43,149,699	13,145	15
23	Công Ty TNHH Xây Dựng Phước Thái	2.41	2,970,300	2,642	1
24	Công ty Cổ phần Econations	2.49	6,686,700	6,916	1
25	Cty TNHH Phúc An Khang Steel (Giám Đốc)	2.50	2,655,000	266	1
26	Cty TNHH Phúc An Khang Steel	2.50	26,400,000	12,998	6
27	Cty TNHH MTV Gold Khánh Hòa	2.70	20,507,405	166,402	4
28	Công ty TNHH SX TM Nội Thất Duy Quang	2.77	20,446,502	553,498	6
29	Hợp tác xã sản xuất TM Chăn Nuôi Công Nghệ Cao Diên Sơn	2.96	14,572,800	25,595	4
30	Hộ kinh doanh Phan Văn Thanh	3.00	2,239,050	5,477	1
31	Hộ Kinh doanh Rèm Cửa Hòa Phát (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
32	Hộ Kinh doanh Nhà Thuốc Toàn Phát (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
33	Hộ Kinh doanh Gas Thành Phúc (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
34	Hộ Kinh doanh Châu Thị Lệ Duyên (Chủ Hộ)	3.00	2,239,050	0	1
35	Hộ Kinh doanh Rìn Huế (Chủ Hộ)	3.00	2,292,000	0	1
36	HỘ KINH DOANH Lê Quốc Việt (Chủ Hộ)	3.00	3,540,000	0	1
37	Công Ty TNHH Đông Phương KH	3.00	2,070,900	5,066	1
38	Công Ty TNHH Khang Nguyễn Home & Kitchen (giám đốc)	3.00	4,513,500	0	1
39	Cty TNHH MTV Thương Mại Dịch vụ Xây Dựng Ngân Hà (giám đốc)	3.00	3,982,500	9,743	1
40	Công ty TNHH Vật Liệu Xây Dựng Quang Trinh	3.00	4,859,520	11,775	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
41	Công ty TNHH SX TM & DV Sinh hóa Khánh Hòa	3.00	9,600,000	23,260	2
42	DNTN Hải Minh	3.00	12,081,024	29,272	3
43	Công Ty TNHH SX và Thương Mại Toàn Đào	3.00	11,923,200	36,463	3
44	Cty TNHH Đầu tư Tiên Du	3.00	12,748,800	30,890	3
45	Cty TNHH MTV Hoa Biển Khánh Hòa	3.00	3,705,600	8,978	1
46	Công ty TNHH TMDV Kiệt Phú Khánh	3.00	10,080,000	48,846	2
47	Cty TNHH Xây Dựng Thương Mại Diệp Vinh	3.00	12,384,000	30,006	3
48	Công ty TNHH Sản xuất cơ khí và Thương mại Đăng Thịnh	3.00	5,161,028	11,325	1
49	CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC KHAI PHONG - TEAM B.G.T	3.00	15,897,600	86,237	4
50	Công Ty TNHH SX TM DV Thiên Phúc Sumo	3.00	4,320,000	10,468	1
51	Công TY TNHH Thương Mại Dịch Vụ Vận Tải Trí Hoa	3.00	8,064,000	19,538	2
52	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Sản Xuất Tập Đoàn Phú Cường	3.00	9,120,000	22,098	2
53	Công Ty TNHH Tre Rồng Việt	3.00	4,012,426	29,102	1
54	Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Hạo Phát	3.00	101,118,591	1,727,071	12
55	Công Ty TNHH Sản xuất thương mại Dịch vụ Hưng Đạt DK	3.00	19,200,000	46,521	5
56	Công ty TNHH 114 Vạn Phú Khánh	3.00	29,760,000	72,107	5
57	Chi nhánh Công ty TNHH thương mại và du lịch Nha Trang Booking - Nha Trang Impression	3.00	16,128,000	39,078	4
58	Công Ty TNHH TM - SX - DV Quang Đăng	3.00	9,600,000	81,754	1
59	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thanh Vĩnh	3.00	2,239,650	0	1
60	Công Ty TNHH Thương Mại Sunny Food	3.01	3,984,998	17,020	1
61	Cty TNHH Quảng Cáo TĐ	3.01	34,221,479	259,276	8
62	HTX Nông Nghiệp Diên Thọ	3.02	12,757,824	105,669	3
63	Mầm Non tư thực Tuổi Ngọc	3.03	16,931,785	209,322	3
64	Công Ty TNHH Thương Mại Sunny Food	3.03	16,334,163	89,247	4
65	Hộ Kinh Doanh Anh Thư	3.08	2,252,038	68,650	1
66	Mầm non Tư Thực Hoa Đỏ	3.09	2,620,292	960,523	1
67	Công ty TNHH Lộc Phát DK	3.09	34,025,651	855,787	8
68	Công Ty TNHH Thiết Kế Xây Dựng HP-HOUSE	3.12	8,851,087	81,612	2
69	HTX Nông Nghiệp Suối Tiên	3.26	3,962,320	49,560	1
70	Lớp mầm non độc lập Anh Đào	3.31	4,571,090	39,559	1
71	Hộ Kinh doanh Lê Minh Tâm 1 (Chủ Hộ)	3.39	2,239,050	0	1
72	Công ty TNHH giấy và bao bì 3/2	3.49	53,230,227	345,825	7
73	CÔNG TY TNHH HKP KHÁNH HÒA	3.54	149,711,292	11,845,455	24
74	Cty TNHH Sản Xuất - Thương Mại May Mặc Việt Phát	3.56	484,641,642	10,098,047	97
75	DNTN Diệp Duy	3.56	4,803,580	40,288	1
76	Công ty TNHH TM và DV Vận Tải Bảo Thanh	3.59	9,716,095	1,361,615	2
77	Cty TNHH Vận tải Anh Tuấn Phát	3.64	30,143,085	1,068,278	7
78	Công Ty TNHH Mtv Tâm Thanh Quang	3.69	12,823,187	558,998	3
79	Hộ Kinh doanh Lê Thị Thủy Triều (Chủ Hộ)	4.00	2,929,350	0	1
80	Hộ Kinh doanh Lê Đức Thịnh (Chủ Hộ)	4.00	2,929,350	0	1
81	Hộ Kinh doanh AVQ (Chủ Hộ)	4.00	2,929,350	0	1
82	Hộ Kinh doanh Quầy Thuốc GPP Yến Nhi (Chủ Hộ)	4.00	2,929,350	0	1
83	HỘ KINH DOANH Shop Sao Khuê (Chủ Hộ)	4.00	3,068,000	0	1
84	HỘ KINH DOANH Quầy Thuốc An - Khang 1 (Chủ Hộ)	4.00	2,985,400	0	1
85	Công Ty TNHH DV Thương Mại Hoàng Thiên Minh	4.00	2,929,350	20,676	1
86	Công ty TNHH Thủy Sản Thiên Thành	4.00	16,499,200	100,402	3
87	Công Ty TNHH TM - DV Thanh Phương	4.00	12,273,481	160,552	3
88	CÔNG TY TNHH KH EVENT	4.00	19,513,700	0	1
VI	BHXH CƠ SỞ KHÁNH SƠN		157,768,240	885,602	
1	Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Phương Đài	3.04	24,099,880	208,629	7
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SINH THÁI KHÁNH SƠN	3.04	3,851,456	35,212	1
3	CÔNG TY CỔ PHẦN MÈ KHÁNH 79	3.04	3,811,920	34,850	1
4	Dân quân thường trực xã Tây Khánh Sơn	3.51	99,071,784	460,215	25
5	Công ty TNHH đô thị môi trường TNT Khánh Sơn	4.00	20,540,160	111,978	4
6	Công ty TNHH Thủy Dương ECO	4.00	6,393,040	34,718	1
VII	BHXH CƠ SỞ PHAN RANG		3,820,242,602	67,602,802	
1	Công ty TNHH Xây Dựng và Đầu Tư Hoàng Phát Ninh Thuận	2.01	20,564,742	102,147	5
2	Hộ Kinh doanh Trần Thị Ngọc Thảo	2.01	1,550,549	8,861	1
3	Hộ Kinh doanh Garage Mập	2.02	2,955,550	37,840	1
4	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ An Nhật Phát (1TV)	2.02	47,775,198	34,360	14
5	CTy TNHH Nguyễn Anh Signature	2.03	1,492,700	20,000	1
6	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ HITAVI	2.04	2,285,969	32,330	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
7	CTy TNHH Thương mại và Xây dựng Ngọc Hân - Ninh Thuận	2.07	2,971,925	89,704	1
8	Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Bình Minh (ITV)	2.07	2,319,002	15,131	1
9	Viện nghiên cứu Bông và Phát triển nông nghiệp Nha Hồ	2.08	378,905,345	2,051,710	73
10	Hộ Kinh doanh Shop Lily Kids	2.09	1,548,750	361	1
11	Công ty CP Du lịch Quốc tế Ninh Thuận	2.10	21,037,300	704,704	5
12	Chi nhánh Cty CP Đầu Tư Bất Động Sản Thành Đông Tại Ninh Thuận	2.10	3,144,752	5,018	1
13	Xí nghiệp Xây dựng Thịnh Thành	2.12	3,157,917	14,127	1
14	Công ty Cổ phần Yên Việt	2.16	870,560,263	17,017,353	239
15	Hộ Kinh doanh Cơ sở Kinh doanh Thủy Dương	2.17	1,480,292	13,707	1
16	Công Ty TNHH Cúc Lý	2.18	3,191,071	45,000	1
17	Chi nhánh CTy TNHH Thương mại dịch vụ Như Phát - Ninh Thuận	2.18	2,277,400	8,357	1
18	Công ty TNHH TM DV TT PICKLEBALL 85	2.18	2,950,000	10,825	1
19	CTy TNHH Thương mại Dịch vụ Trang Phúc Phương	2.18	1,534,000	5,629	1
20	Công Ty TNHH Hà Thiên Lam	2.19	2,870,097	18,432	1
21	CTy TNHH Thương mại và dịch vụ Bất động sản Lê Huy	2.20	3,068,000	3,040	1
22	Hộ Kinh Doanh: Lê Thị Hòa	2.21	2,281,684	28,244	1
23	Công ty TNHH Xây dựng Thiên Sinh	2.21	3,258,504	31,734	1
24	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư & Phát Triển Nhà Yên Việt Nam	2.22	129,190,965	315,664	36
25	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Phú Lâm	2.27	18,230,820	150,592	6
26	Văn Phòng Đại Diện Công Ty TNHH Đào Tạo Kỹ Thuật - Huấn Luyện An Toàn	2.28	10,568,764	59,443	4
27	Công Ty TNHH Thanh Trí	2.28	31,252,704	192,689	10
28	Chi nhánh Cty cổ phần Yên Việt- Nhà Máy Chế Biến Yến Sào Phan Rang	2.28	45,484,800	165,311	14
29	Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ May mặc Thời trang TC-VIỆT NAM	2.29	441,346,425	9,229,584	142
30	Công ty TNHH Mỹ Nghệ Hương Quê	2.29	9,414,400	10,358,206	6
31	Công ty Cổ Phần Khoáng Sản Sài Gòn - Ninh Thuận	2.29	12,135,817	214,565	4
32	CTY TNHH Vật liệu Xây dựng Tân Gia Đạt	2.30	3,375,096	9,855	1
33	Công ty TNHH Phát Đạt Phan Rang NT	2.30	10,571,814	118,042	3
34	Công ty TNHH Hỗ trợ Tiêu thương Minh Phú	2.32	16,657,010	146,957	5
35	Nhà Văn Hóa Thiếu Nhi Khánh Hòa - Cơ sở 2	2.32	12,197,089	0	2
36	CTy TNHH XNK Thành Phương Group	2.34	14,314,071	115,113	3
37	Công ty TNHH Công nghệ cao Nhật An (2TV)	2.41	7,426,114	227,635	2
38	Công Ty Cổ Phần Phan Rang Thành	2.52	14,497,680	962,603	5
39	Nhóm Trẻ Tư Thực Thiên Thần Nhỏ	2.77	3,935,567	17,112	1
40	DNTN Thương mại và Dịch vụ Việt Thắng	2.80	3,629,450	52,091	1
41	Công ty TNHH Thương Mại Thủy Hải Sản Đức Lý	2.90	16,448,000	126,033	3
42	Công ty TNHH Tư Vấn Kế Toán và Đại Lý Thuế Nam Sơn (1TV)	2.91	22,481,240	6,783,596	8
43	Hộ Kinh doanh Đức Đạt	3.00	2,239,050	5,066	1
44	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Hoa Thiên Lý Ninh Thuận	3.00	24,955,469	120,885	5
45	Công ty TNHH Trường Thịnh Ninh Thuận	3.00	4,257,000	10,392	1
46	Công ty TNHH Toàn Hưng	3.00	14,338,442	264,641	1
47	Công ty TNHH Đầu Tư Đô Thị Xanh Miền Trung	3.00	25,920,000	126,148	4
48	Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng An Thịnh	3.00	29,760,000	103,337	7
49	Công Ty TNHH Quảng Cáo Nguyễn Quang Thanh	3.00	18,163,200	44,008	4
50	Doanh nghiệp tư nhân Kim Trâm Cho	3.00	41,998,418	283,594	9
51	Công Ty TNHH PCCC Ninh Thuận	3.00	44,083,200	226,395	9
52	Công ty TNHH MTV Triệu Linh - Ninh Thuận	3.00	20,160,000	123,581	5
53	Công ty TNHH Giải Pháp Công Nghệ Phan Hưng	3.00	4,540,800	11,001	1
54	Công ty Cổ phần Đầu tư Du Lịch Quốc Tế Ninh Thuận	3.00	178,257,118	707,495	39
55	Công ty TNHH Thương Mại Ngọc Thủy Ninh Thuận	3.00	22,348,800	96,531	5
56	Công ty TNHH Tư vấn Phú Thịnh Phát Ninh Thuận	3.00	32,996,800	109,835	7
57	Công ty TNHH Cơ Khí và Xây Dựng Kim Sinh Lộc	3.00	9,566,400	11,968	3
58	CTy TNHH Thương mại Dịch vụ Trứ Nguyễn	3.00	18,240,000	44,195	3
59	Công ty TNHH Giáo dục Ninh Thuận	3.00	4,540,800	22,002	1
60	Công ty TNHH (2tv) Năng Lượng Đan Vũ	3.00	9,081,600	22,005	2
61	Công ty TNHH Trường An Ninh Thuận	3.00	4,320,000	10,468	1
62	Công ty TNHH Kỹ thuật Phước An	3.00	13,622,400	33,007	3

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
63	CTy TNHH Sơn Nasun Ninh Thuận	3.00	4,540,800	11,001	1
64	Công ty TNHH Khảo sát & Xây dựng Trường Sơn	3.00	13,622,400	77,059	3
65	CTy TNHH Thương mại dịch vụ Ngọc Mỹ (2TV)	3.00	15,438,720	37,407	3
66	CTy TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Hoàng Long PR	3.00	4,540,800	11,448	1
67	CÔNG TY TNHH ANH NGŨ SPEAK UP ACADEMY (2TV)	3.00	12,644,353	464,958	2
68	Công ty TNHH trung tâm ngoại ngữ và du học S.A.M--NT	3.00	9,081,600	57,526	2
69	CTy TNHH Thiết Hoàng	3.00	9,081,600	22,005	2
70	CTy TNHH The Golden Cup	3.00	10,808,050	33,007	2
71	CTy TNHH Thương mại dịch vụ Tiến Quý	3.00	4,540,800	11,001	1
72	CTy TNHH Thương mại và Dịch vụ Tuấn tú 79	3.00	9,081,600	22,005	2
73	CTY TNHH MTV Tư Diệu PR	3.00	4,540,800	11,001	1
74	CTy TNHH Đăng Phú Farm	3.00	12,608,000	25,121	3
75	Hộ Kinh doanh Dịch vụ Kỹ thuật Laptop Thanh Huy	3.00	13,559,200	32,227	3
76	Hộ Kinh doanh Nguyễn Quang Bình - Sai Gon Win Hotel	3.00	9,081,600	22,005	2
77	Hộ Kinh Doanh Trần Châu	3.00	2,239,050	5,477	1
78	Hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Thương	3.00	3,982,500	9,743	1
79	Hộ Kinh doanh Dịch vụ Kỹ thuật Laptop Thanh Huy	3.00	4,400,000	10,517	1
80	Hộ Kinh doanh Tiệm xe đạp Hoa Công	3.00	2,239,050	5,066	1
81	Hộ Kinh doanh Cửa hàng Bách hóa Long Trang	3.00	2,239,050	5,066	1
82	Hộ Kinh doanh Karaoke Lin Lin	3.00	2,239,050	5,477	1
83	Hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Thu Hiền	3.00	2,239,050	5,477	1
84	Hộ Kinh doanh Thành Long	3.00	2,239,050	20,675	1
85	Hộ Kinh doanh Lốp Mâm non Thiên An	3.00	2,239,050	15,610	1
86	Hộ Kinh doanh Vựa Cam sành Phan Rang	3.00	2,239,050	5,066	1
87	Hộ Kinh doanh Ngô Văn Sự (Mỹ Hạnh)	3.00	2,239,050	5,477	1
88	Hộ Kinh doanh Tiệm bia Hồng Hải Nhi	3.00	2,239,050	5,477	1
89	Hộ Kinh doanh Hạnh Phan	3.00	2,239,050	5,477	1
90	Hộ Kinh doanh Cơ sở Thủy Trang	3.00	2,239,050	5,477	1
91	CTy TNHH Mộc An Nhiên Cosmetic	3.00	5,080,000	10,153	1
92	CTy TNHH Thương mại dịch vụ Tiến Quý	3.00	4,186,050	10,240	1
93	CTy TNHH Thiết Hoàng	3.00	4,425,000	10,825	1
94	Công ty TNHH Giải Pháp Công Nghệ Phan Hưng	3.00	3,717,000	9,093	1
95	CTy TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Hoàng Long PR	3.00	4,186,050	30,722	1
96	CTY TNHH MTV Tư Diệu PR	3.00	4,186,050	10,240	1
97	CTy TNHH Thủy hải sản Tân Đại Dương Seafood	3.00	2,239,050	5,477	1
98	CTy TNHH Thu Thảo Baker Mart	3.00	2,655,000	12,990	1
99	CTy TNHH Bùi Kim Lệ Travel	3.00	2,655,000	6,495	1
100	CTy TNHH Thương mại Ngọc Thủy Ninh Thuận	3.00	2,239,050	5,477	1
101	CTy TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Duy Hương	3.00	2,655,000	6,495	1
102	CTy TNHH Gia Huy Construction	3.00	4,186,050	10,240	1
103	CTy TNHH Khảo sát và Xây dựng Trường Sơn	3.00	4,186,050	10,240	1
104	Lốp mâm non Năng Ban Mai	3.00	14,951,997	466,419	4
105	CTy TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Nhật Thành Phát (2TV)	3.01	27,379,735	172,102	4
106	Lốp Mâm Non Cam	3.04	38,139,930	606,936	9
107	Hộ Kinh doanh Vận Tải hành khách và hàng hóa Ngọc Hiếu	3.11	3,161,592	37,348	1
108	Ban Quản lý dự án phường Đô Vinh	3.16	55,010,533	363,225	8
109	Công ty TNHH TMDV Nam Phương Ninh Thuận	3.20	32,636,138	1,408,266	8
110	Công Ty TNHH BĐS Sao Biển	3.22	22,619,146	575,580	4
111	Công ty TNHH vận tải Thiện Thư	3.30	39,315,997	557,508	9
112	Công ty Cổ phần Ninh Thuận New	3.38	97,875,593	2,127,044	20
113	Công ty TNHH GV LAND (2TV)	3.44	48,207,406	426,775	7
114	Mâm non Bàn tay nhỏ	3.51	8,419,400	66,013	2
115	Chi nhánh CTy TNHH Thương mại dịch vụ Như Phát - Ninh Thuận	3.57	13,642,722	111,705	3
116	Cơ Sở Mâm Non Ong Vàng	3.64	12,171,153	112,766	3
117	Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Doanh Phát NT (1TV)	3.83	21,857,337	418,281	4
118	Công ty TNHH tư vấn đầu tư XD Huy Đạt	3.93	3,649,490	2,921,230	1
119	Công ty TNHH Thương Mại sản xuất Trương Gia	4.00	11,830,034	131,272	2
120	Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Chiến Thắng Ninh Thuận	4.00	22,560,000	123,288	3
121	Công ty TNHH Dịch Vụ Kế Toán Thuế Đại Tín	4.00	33,257,600	481,214	5
122	Công ty TNHH Cây Xanh Huy Hoàng	4.00	12,454,400	90,586	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
123	Công ty TNHH nhà hàng Phong Ký	4.00	18,163,200	99,020	3
124	Doanh nghiệp tư nhân vàng kim Cường Hương	4.00	18,688,000	147,469	3
125	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hạnh Hưng Phúc	4.00	9,280,000	148,723	2
126	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và xây lắp điện Lộc Phát	4.00	53,147,250	667,100	9
127	Công Ty TNHH Hoàng Gia Lộc Phú	4.00	38,982,400	488,164	5
128	Công ty TNHH cây xanh và xây dựng Đại Dương	4.00	5,879,521	32,288	1
129	CTy TNHH Thương mại Vận tải và xây dựng Phúc Liên	4.00	24,225,000	130,707	5
130	CÔNG TY TNHH XD TM VÀ DV TRỌNG KHANG NINH THUẬN	4.00	18,729,600	99,020	3
131	CTy TNHH May Tường Minh Phát	4.00	9,720,150	170,284	1
132	Công ty TNHH Tiến Hưng Ninh Thuận (2TV)	4.00	37,952,000	270,275	6
133	CTy TNHH Đông Quân Solar	4.00	6,054,400	95,622	1
134	Công Ty Cổ Phần Phân Bón - Vật Tư Nông Lâm Nghiệp Sông Trà	4.00	12,108,800	267,159	2
135	CTy TNHH Thương mại dịch vụ Quảng cáo & In ấn Nghệ Thương	4.00	12,288,000	111,649	2
136	CTy TNHH Thương mại Sơn Tấn Phát	4.00	13,744,640	74,931	2
137	CTy TNHH Tây Nam - Nam Khánh Hòa	4.00	11,614,232	90,061	1
138	Hộ kinh doanh Huyền Dung	4.00	6,054,400	44,007	1
139	Hộ Kinh doanh Nguyễn Ngọc Lý	4.00	2,929,350	25,743	1
140	Hộ Kinh doanh Trà sữa ăn vặt 711	4.00	5,581,400	30,722	1
141	Hộ kinh doanh Gia dụng 39K	4.00	2,929,350	15,610	1
142	CTy TNHH Nhà hàng Phong Ký	4.00	4,720,000	25,980	1
143	CTy TNHH Thương mại Vận tải và xây dựng Phúc Liên	4.00	4,720,000	25,980	1
144	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Gia Việt Ninh Thuận	4.00	8,372,100	107,527	1
145	Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Long Phương	4.00	6,490,000	35,723	1
146	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Quảng Cáo & In Ấn Nghệ Thương	4.00	4,956,000	63,652	1
147	CTy TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Phan Phương	4.00	5,581,400	30,722	1
148	CTy TNHH Thương mại dịch vụ Ngọc Quý	4.00	2,929,350	15,610	1
149	Công ty TNHH MTV Thương Mại và Xây Dựng Toàn Gia ID	4.00	6,976,750	65,212	1
150	CTy TNHH Nội thất Vspace	4.00	3,540,000	19,485	1
VIII	BHXH CƠ SỞ NINH SƠN		487,440,119	1,751,802	
1	Công ty Cổ phần T&P Global	2.08	15,920,000	62,803	2
2	CÔNG TY TNHH BẢO NGUYỄN - BÁC ÁI (Giám đốc doanh nghiệp không hưởng lương)	2.36	6,350,000	21,650	1
3	Cơ sở gỗ Mỹ nghệ Xuân Thanh	2.60	2,964,867	40,944	1
4	Công ty TNHH VT TG LOGISTICS SUN VINA	2.62	16,643,635	85,677	5
5	Hộ kinh doanh KARAOKE RUBY	2.95	2,092,482	3,863	1
6	Hộ kinh doanh Lê Bảo Hân	3.00	2,654,495	6,489	1
7	Công ty TNHH Trade Food	3.00	17,120,000	109,221	2
8	Công ty TNHH xây dựng Liên Hoa	3.00	15,897,600	38,519	4
9	Công Ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng Nam Nguyên Ninh Thuận	3.00	3,974,400	9,629	1
10	Công ty TNHH điện mặt trời Thái Dương	3.00	3,974,400	9,629	1
11	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Gia Nhi	3.00	3,944,998	28,526	1
12	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Hào NS	3.00	11,923,200	28,889	3
13	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Hào NS (Giám đốc không hưởng lương)	3.00	8,850,000	21,650	1
14	Công Ty Cổ Phần PTICO	3.00	3,974,400	9,629	1
15	Hộ kinh doanh Karaoke Anh Thư	3.02	2,245,695	9,330	1
16	Công ty TNHH Thương mại và Vận tải An Anh Quê Hương	3.19	351,356,719	1,119,492	99
17	Công ty TNHH Kinh doanh Dịch vụ Đăng Vũ	3.21	12,585,600	37,421	3
18	Công ty TNHH SX-TM và XD Nguyễn Trương	4.00	4,967,628	108,441	1
IX	BHXH CƠ SỞ NINH CHƯ		513,201,383	3,690,390	
1	Chủ hộ Kinh doanh Bi Vĩnh Hy	2.02	1,385,366	4,475	1
2	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Hợp Nhất	2.02	15,170,783	102,395	5
3	Người quản lý Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hải Đăng	2.03	4,168,130	22,811	1
4	Người quản lý Công ty TNHH TM - DV 389 Workshop	2.18	2,867,400	10,522	1
5	Người quản lý Công ty Công ty TNHH thương mại dịch vụ con Tôm Xanh	2.18	1,492,700	5,477	1
6	Công ty TNHH Xăng dầu Mỹ Tân	2.24	6,011,535	54,904	2
7	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Con Tôm Xanh	2.27	20,753,300	96,415	5

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
8	Công ty TNHH TM - DV 389 Workshop	2.28	9,081,600	33,007	3
9	Công ty TNHH Tổng hợp GVC	2.37	48,867,444	591,797	13
10	Người quản lý Công ty TNHH SX GTS An Phú Hưng	2.40	3,208,325	65,287	1
11	Công ty TNHH Sản xuất Giống thủy sản Trung Nam	2.91	7,289,666	24,452	2
12	Công ty TNHH Muối Khánh Vinh - Chi nhánh Ninh Thuận	3.00	4,800,000	11,630	1
13	Công ty TNHH Đầu Tư Thủy Sản NEWWAY	3.00	9,600,000	23,260	2
14	Công ty TNHH Sản xuất và Cung ứng Giống thủy sản Rạng Đông	3.00	7,948,800	19,260	2
15	Công Ty TNHH Sản Xuất Giống Thủy Sản Nam Hải Ninh Thuận	3.00	12,095,253	75,558	3
16	Công Ty TNHH Giống Thủy Sản SP Ninh Thuận	3.00	4,032,000	9,769	1
17	Công Ty TNHH MTV TM-DV-DL Ninh Chữ Travel Life	3.00	18,336,000	44,427	4
18	Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Và Xây Dựng Tường Mỹ	3.00	8,073,000	61,205	2
19	Công ty TNHH Hải sản Hân Được	3.00	4,800,000	11,630	1
20	Công ty TNHH Thương mại Điện tử Nội thất Lê Hoàng	3.00	9,760,000	30,238	2
21	Công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản Tân Minh Nhật NT	3.00	3,974,400	9,629	1
22	Hợp Tác Xã Nho Evergreen Ninh Thuận	3.00	11,520,000	139,561	2
23	Chủ hộ kinh doanh Dương Anh Rìn	3.00	3,805,500	9,310	1
24	Chủ hộ kinh doanh Quán ốc Thành - Nguyễn Thị Vy Hòa	3.00	2,239,050	5,066	1
25	Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc Hiền	3.00	2,239,050	5,477	1
26	Người quản lý Công ty TNHH TM và DV Tường An Ninh Thuận	3.00	3,982,500	9,743	1
27	Người quản lý Công ty TNHH TM DV Nhôm Kính Hưng Long	3.00	2,239,050	10,543	1
28	Người quản lý Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Môi trường xanh Vĩnh Hải	3.00	2,389,500	5,846	1
29	Người quản lý Công ty TNHH TMDV và XD Phú An Khang	3.00	2,655,000	6,495	1
30	Người quản lý Công ty TNHH Đầu Tư Thủy Sản NEWWAY	3.00	6,195,000	15,155	1
31	Người quản lý Công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản Tân Minh Nhật NT	3.00	2,239,050	5,477	1
32	Người quản lý Công ty TNHH Hải sản Hân Được	3.00	4,425,000	10,825	1
33	Công ty Cổ Phần Thạch Thiên Thuận	3.00	6,720,000	16,282	1
34	Công ty TNHH TM DV Nhôm Kính Hưng Long	3.00	6,030,750	51,383	1
35	Công ty TNHH Thương mại AMZ CONS	3.00	15,360,000	111,649	2
36	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Năng lượng DLT	3.00	4,608,000	11,165	1
37	Công ty TNHH Phi Hồng Ninh Thuận	3.00	9,148,800	22,166	2
38	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Luật Trường Thịnh	3.00	4,257,000	10,392	1
39	Công ty TNHH MTV Quốc Hải Ninh Thuận	3.01	9,623,260	23,606	2
40	Người Quản lý Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại và Dịch Vụ Hào Minh	3.03	2,255,149	5,274	1
41	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Môi trường xanh Vĩnh Hải	3.06	17,517,110	248,003	5
42	Người quản lý Công ty TNHH Thảo My Khánh Hòa	3.20	2,239,050	9,872	1
43	Công ty TNHH Đầu tư Giống Thủy sản Thiên Lộc Phát	3.28	5,760,000	26,321	1
44	Công ty TNHH Thảo My Khánh Hòa	3.28	4,540,800	20,749	1
45	Công ty Cổ Phần Sản Xuất Và Thương Mại Đạo Long	3.28	22,822,121	323,650	6
46	Người quản lý Công ty Công ty TNHH TM DV Nguyên Hùng Phát - Phan Rang	3.38	4,876,659	81,827	1
47	Công ty TNHH TM và DV Tường An Ninh Thuận	3.43	10,476,996	46,417	2
48	Công ty TNHH TM DV Nguyên Hùng Phát - Phan Rang	3.57	5,287,876	77,298	1
49	Công ty TNHH TM DV Nông Nghiệp Phú Thiên	3.66	21,397,922	164,850	5
50	Công ty TNHH Xăng Dầu Hạnh Phúc	3.94	13,245,605	115,742	3
51	Cơ Sở Lốp Mâm Non Non Xanh	3.96	14,177,683	125,926	3
52	Công Ty TNHH Sản Xuất Giống Thủy Sản Nam Trung Phát	4.00	5,375,950	39,510	1
53	Công ty TNHH Trường An - Ninh Thuận	4.00	31,795,200	364,205	6
54	Chủ hộ kinh doanh Lê Thanh Trung	4.00	2,929,350	15,199	1
55	Người quản lý Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng San Hà	4.00	5,581,400	30,722	1
56	Người quản lý Công ty TNHH May mặc Hường Sơn 79	4.00	5,581,400	30,722	1
57	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng San Hà	4.00	33,948,900	185,814	5
X	BHXH CƠ SỞ NINH PHƯỚC		389,363,150	3,015,107	
1	Công Ty TNHH Bảo Tồn Di Sản Văn Hóa	2.09	1,544,983	4,104	1
2	Hộ Kinh doanh thu gom rác thải Thành Luân-Phước Minh	2.09	1,548,750	361	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
3	Hộ Kinh Doanh Cửa Hàng Thức Ăn và Vật Tư Thủy Sản Lý Tâm	2.09	1,548,750	361	1
4	Hộ Kinh Doanh Bếp Nhà Đẳng - Bánh Tráng Mắm Tỏi	2.09	1,549,020	363	1
5	Hộ Kinh Doanh Đẳng Khởi 2	2.09	1,549,350	365	1
6	Công ty TNHH Xây dựng Bình An Ninh Thuận	2.14	8,374,540	2,742	3
7	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Hoàn Nhung	2.18	4,425,000	16,238	1
8	Quản lý Cty TNHH Phú Quý Ninh Thuận	2.23	4,149,425	96,547	1
9	Công ty TNHH cấp nước Quỳnh Lan	2.25	6,001,493	21,623	2
10	Công Ty TNHH MTV Nông Nghiệp Huyền Vy	2.27	10,837,256	76,457	4
11	Công Ty TNHH Du Lịch Cà Ná	2.28	17,280,000	62,803	6
12	Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Châu Phi	2.30	36,739,636	550,102	11
13	Công Ty TNHH Phú Quý Ninh Thuận	2.32	3,217,900	50,738	1
14	Công Ty TNHH Trung Tín AUTO	2.65	6,628,122	28,731	2
15	KCT thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã Ninh Phước (tham gia BHXH)	2.95	55,573,500	157,062	12
16	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Hạ Tầng 889 - Thiết Bị	3.00	23,443,200	56,801	5
17	Công ty TNHH Đầu tư Giống Thủy Sản Thiên Long	3.00	3,974,400	9,629	1
18	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Đại Bảo Khang	3.00	3,974,400	9,629	1
19	Công Ty TNHH XNK Rong Sụn Hoa Trinh	3.00	7,948,800	19,260	2
20	Công ty TNHH TM DV & Xây dựng nội thất Hoa Năng	3.00	3,974,400	9,629	1
21	Công ty TNHH Hướng Dương Farm	3.00	3,982,500	9,743	1
22	CÔNG TY TNHH TM VÀ DV SONG PHÁT - NINH THUẬN	3.00	3,973,590	9,619	1
23	Công ty TNHH Thương mại Tân Phát Ninh Thuận	3.00	3,974,400	9,629	1
24	Công Ty TNHH HOME NINH PHƯỚC	3.00	8,064,000	19,538	2
25	Công ty TNHH Quốc Thông Window Ninh Thuận	3.00	4,800,000	11,630	1
26	Công Ty TNHH Xây Dựng 379 NT	3.00	29,520,000	67,120	7
27	Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ TrueCoop Thuận Nam	3.00	3,974,400	9,629	1
28	Công Ty TNHH Phát Nguyên Thạch Toàn Cầu	3.00	4,800,000	11,630	1
29	Công Ty TNHH Thanh Măng Long	3.00	2,301,000	5,629	1
30	Công Ty TNHH Thương Mại Gia Hồng Phúc	3.00	3,974,400	9,629	1
31	Công Ty TNHH Vương Hạnh SEAFOOD	3.00	2,239,050	5,477	1
32	Hộ Kinh doanh Thu Thảo	3.00	2,239,050	5,477	1
33	Hộ Kinh Doanh Quang Tâm	3.00	2,239,050	5,490	1
34	Hộ Kinh Doanh Trương Anh Lâm	3.00	2,655,000	6,495	1
35	Hộ Kinh Doanh Spa Ngọc Lợi	3.00	2,239,050	5,477	1
36	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Ngọc Hiền	3.00	2,239,050	5,477	1
37	Hộ Kinh Doanh BONSAI - Mỹ Mỹ	3.00	2,239,050	20,675	1
38	Hộ Kinh Doanh Cửa Hàng Sắt Thép Dương An	3.00	2,239,050	5,477	1
39	LỚP MẦM NON TƯ THỰC CON CỪNG	3.00	11,921,781	28,872	3
40	Công Ty TNHH Thương Mại Gia Hồng Phúc	3.00	2,239,050	5,477	1
41	Công Ty TNHH Xây Dựng 379 NT	3.00	5,310,000	12,990	1
42	Hộ Kinh Doanh QUANG BENDA	3.01	2,240,382	9,359	1
43	Công ty TNHH Xây dựng Thành Thắng - Ninh Thuận	3.54	3,948,969	39,739	1
44	Công Ty TNHH Dịch Vụ Thương Mại VLXD Tuấn Phong	3.55	3,864,937	24,592	1
45	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Thủy Sản	3.56	14,976,000	391,383	3
46	Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Quỳnh Phát Thịnh	3.61	8,550,120	166,523	2
47	Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng Trung Trí	3.68	24,276,346	893,321	6
48	Công Ty TNHH Thân Đại Hưng - NT	4.00	4,720,000	25,980	1
49	Công Ty TNHH MTV Kiến Trúc và Xây Dựng KQ DESIGN	4.00	11,800,000	0	1
50	Hợp Tác Xã Gốm Châm Bào Trúc	4.00	3,540,000	19,485	1
1,043	TỔNG CỘNG		21,602,752,057	286,017,216	

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN	LÃI CHẠM ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
----	------------	---------------------------	---	------------------	-------------------

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

DANH SÁCH ĐƠN VỊ TRỐN ĐÓNG BHXH

(Tính tại thời điểm 30/09/2026)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
I	VĂN PHÒNG TỈNH		78,054,469,084	33,524,516,363	
1	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Trung Kiên	4.00	5,310,000	89,684	1
2	Công ty TNHH Bảo Vệ Phúc Long	4.05	11,705,504	646,341	2
3	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Du lịch PG Nha Trang	4.08	15,027,535	349,807	3
4	Công ty TNHH Hoa tươi Thu Trang	4.08	13,440,000	489,003	2
5	Công ty TNHH Bảo Nam NT	4.12	7,367,232	89,672	1
6	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Hải	4.15	4,640,795	143,351	1
7	Công Ty TNHH Khách Sạn Thiên Thần Hạnh Phúc	4.15	5,257,089	833,431	1
8	Công ty TNHH Hoa Hướng Dương KTH	4.17	2,968,317	34,694	1
9	Hộ kinh doanh Hồ Ngọc Thanh	4.18	2,761,200	19,024	1
10	Công ty TNHH Xây dựng và Kiến trúc Aka	4.18	19,813,500	112,677	3
11	Công ty TNHH Nhà hàng Ấn Độ Kerala Palace Authentic	4.24	13,173,558	803,455	2
12	Công ty TNHH TM & DV Thành Hoàng	4.25	42,284,972	487,555	7
13	Công ty TNHH TM-DV-SX Hiệp Thành Phát	4.25	14,626,558	246,242	2
14	Công ty TNHH Du lịch Thuận Thảo QH	4.26	7,794,701	404,974	1
15	Hộ kinh doanh Cafe On 24/7	4.28	5,479,375	50,942	1
16	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng My Home	4.29	25,464,082	681,806	4
17	Công ty TNHH TM-DV Bình Minh Khánh Hòa	4.31	17,186,158	199,237	3
18	Công ty TNHH MTV Mai Home	4.32	31,967,800	236,944	4
19	Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Nha Trang Booking - Astica Tour	4.41	30,150,000	771,024	1
20	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Xgroup	4.42	19,499,939	466,694	7
21	Công ty TNHH Thương Mại Luxde	4.44	13,175,032	261,936	2
22	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ TA Group Khánh Hòa	4.53	119,570,213	1,051,009	16
23	Công ty TNHH ATH Nha Trang	4.54	20,371,331	300,202	3
24	Công ty TNHH Tân Việt NT	4.58	7,688,592	118,377	1
25	Công ty TNHH Du lịch Mây Ngũ Sắc	4.58	11,874,034	218,375	2
26	Công Ty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Minh Phúc	4.61	26,085,612	577,085	3
27	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Xgroup	4.63	47,266,610	1,096,175	7
28	Công ty TNHH Dịch vụ Đầu tư Xây dựng Mạnh Tiến	4.63	12,907,408	422,970	2
29	Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật Thuận Thành	4.63	22,020,440	765,415	2
30	Công ty TNHH Thương mại Thái Dương Khánh Hòa	4.68	12,063,883	105,528	1
31	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sáng tạo Electronics	4.69	6,534,711	46,369	1
32	Công ty TNHH Trung tâm Thể dục thể hình & Yoga California - Chi nhánh Nha Trang	4.69	242,276,183	4,808,483	23
33	Công Ty TNHH Sao Việt Window	4.69	11,890,512	620,877	2
34	Công ty TNHH xây dựng Vũ Ngọc	4.73	14,045,019	100,934	2
35	Cán bộ không chuyên trách Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Nha Trang	4.73	13,565,861	929,011	1
36	Công ty TNHH TM DV Tân Khải Linh	4.74	6,620,144	73,965	1
37	Công ty TNHH Một Thành Viên TM&DV ACR	4.77	22,111,938	446,251	3
38	Công ty TNHH Trung tâm Thể dục thể hình & Yoga California - Chi nhánh Nha Trang	4.78	32,991,836	541,097	2
39	Công ty TNHH Ngọc Thiên NT	4.79	6,619,995	154,437	1
40	Công ty TNHH TMDV T & T Khánh Hòa	4.79	19,714,641	805,744	3
41	Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng DSC	4.79	7,389,696	64,316	1
42	Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Tiến Phát	4.84	104,165,432	2,214,270	16
43	Công ty TNHH Velox Tech	4.90	84,863,228	3,751,577	2
44	Công ty TNHH RUTH - HIỆU VÀNG HOÀNG KIM	4.92	32,680,441	444,065	2
45	Hộ kinh doanh Nhà hàng Tân Bình Minh	5.00	6,720,000	58,615	1
46	Hộ kinh doanh Bệnh viện Thú Y PET - FRIENDS	5.00	21,168,000	184,640	3
47	Hộ kinh doanh Hồ Ngọc Thanh	5.00	19,200,000	167,474	2
48	Hộ kinh doanh Hangout Nha Trang	5.00	24,480,000	213,530	3
49	Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Nguyên Thảo	5.00	7,568,000	66,013	1
50	Hộ kinh doanh Tạp hóa Anh	5.00	3,619,650	30,809	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRÓN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
51	Hộ kinh doanh Cửa hàng Thanh Minh	5.00	3,451,500	75,993	1
52	Hộ kinh doanh Phan Thị Thu Trâm	5.00	3,451,500	30,397	1
53	Hộ kinh doanh Milano Coffee 51	5.00	3,451,500	30,397	1
54	Hộ kinh doanh Bông Villa	5.00	3,687,500	32,476	1
55	Hộ kinh doanh Lê Tiến	5.00	3,451,500	30,397	1
56	Hộ kinh doanh Nguyễn Thành Nhân 98	5.00	3,451,200	30,386	1
57	Hộ kinh doanh Cửa hàng Bstore	5.00	3,451,500	30,397	1
58	Hộ kinh doanh Phú Vương 1	5.00	6,976,750	61,444	1
59	Hộ kinh doanh Hangout Nha Trang	5.00	3,451,500	30,397	1
60	Hộ kinh doanh Bích Duyên Nha Trang	5.00	3,451,500	30,397	1
61	Hộ kinh doanh Dream House	5.00	4,141,800	45,596	1
62	Hộ kinh doanh Shakti Nha Trang	5.00	6,212,700	141,853	1
63	Hộ kinh doanh Trinh	5.00	6,212,700	159,710	1
64	Công ty TNHH Điện lạnh ĐK	5.00	7,375,000	64,950	1
65	Công ty TNHH Thực phẩm Chay Hoa Sen	5.00	3,619,650	45,820	1
66	Công ty TNHH Sống Concept	5.00	3,451,500	30,397	1
67	Công ty TNHH Apartment Megan	5.00	7,375,000	64,950	1
68	Công ty TNHH TM & DV Khoa Witer	5.00	7,375,000	64,950	1
69	Công ty TNHH Cung ứng Nhân lực Khánh Hòa	5.00	3,451,500	30,397	1
70	Công ty Cổ phần Ardor	5.00	3,451,500	30,397	1
71	Công ty TNHH Thương mại An Sinh Khánh Hòa	5.00	13,275,000	303,104	1
72	Công ty TNHH Kim Phát FNT	5.00	3,731,750	32,865	1
73	Công ty TNHH Hưng Phát Real Estate	5.00	17,700,000	194,853	1
74	Công ty TNHH Điện Tử Thanh Tòng	5.00	7,862,400	76,979	1
75	Công ty TNHH Thanh Thảo Nha Trang	5.00	56,287,500	721,014	7
76	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Võ Gia	5.00	36,960,000	322,388	3
77	Công Ty TNHH TM - DV Thiên Bảo	5.00	23,796,097	437,366	3
78	Công ty TNHH thương mại và kỹ thuật công nghệ Khánh Tâm	5.00	8,000,000	69,780	1
79	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng ANT	5.00	8,928,000	98,757	1
80	CÔNG TY TNHH H&CT NHA TRANG	5.00	17,328,000	200,968	1
81	Công ty TNHH ANDA	5.00	30,256,000	371,850	4
82	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Khả Ủy	5.00	19,196,754	167,354	2
83	Công ty TNHH Một Thành Viên SX&TM Cơ khí Đăng Khoa	5.00	7,056,000	61,546	1
84	Công ty TNHH Thương mại DV Đồng Dương	5.00	24,549,200	226,859	2
85	Công ty TNHH Kim Phát FNT	5.00	16,320,000	142,353	2
86	Công ty TNHH DL & TM Phương Nam Việt	5.00	11,981,525	135,965	1
87	Công ty TNHH DV Và TM Sao Việt	5.00	30,768,000	268,377	4
88	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại ánh Kim	5.00	15,104,000	131,746	2
89	Công ty TNHH TM Yến Trang KH	5.00	8,000,000	69,780	1
90	Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng Gia Tiến	5.00	17,680,000	150,030	2
91	Công ty TNHH SX và TM Thái Thành	5.00	9,216,000	100,484	1
92	Công ty TNHH Đinh Phú	5.00	7,200,000	62,804	1
93	Công ty TNHH Trang Phương KH	5.00	30,720,000	367,866	4
94	Công ty TNHH Kiến Trúc 5D Plus	5.00	16,000,000	139,562	2
95	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại NT Nest	5.00	8,000,000	69,780	1
96	Công ty TNHH TM & DV GalaxyGolf	5.00	19,491,712	272,555	2
97	Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Tadico	5.00	9,600,000	170,796	1
98	Công ty TNHH Duy An Nest	5.00	7,552,000	148,032	1
99	Công ty TNHH Supership Khánh Hòa	5.00	15,872,000	160,465	2
100	Công ty TNHH Tư vấn Kiến trúc & Xây dựng AT - House	5.00	8,000,000	69,780	1
101	Công ty TNHH Casa Interior	5.00	7,897,242	76,388	1
102	Công ty TNHH Olympic A.M	5.00	49,600,000	424,668	6
103	Công ty Cổ phần Ardor	5.00	8,000,000	69,780	1
104	Công ty Cổ phần Kinh doanh Điện Khánh Hòa	5.00	11,385,600	124,141	1
105	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hội Môi giới Bất động sản Nha Trang - Khánh Hòa	5.03	24,833,295	400,201	2
106	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Huy Thạch	5.14	8,109,113	178,874	1
107	Công ty TNHH Velox Tech	5.19	137,506,863	7,411,613	4
108	Hộ kinh doanh Hải sản Sao Biển	5.19	3,327,340	246,332	1
109	Công ty TNHH To Media	5.21	7,350,270	371,102	1
110	Công Ty TNHH Vinh Phát	5.28	5,760,000	1,491,818	1
111	Công ty TNHH Đầu tư Trường Phát Khánh Hòa	5.28	8,132,739	144,074	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỖN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
112	Hộ kinh doanh Sun Team	5.29	7,619,905	244,918	1
113	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bảo Kim Ngọc	5.29	7,462,510	270,647	1
114	Công ty TNHH Phúc Khánh Hòa	5.29	9,931,813	309,039	1
115	Công Ty TNHH XDCT Nha Trang	5.29	14,309,862	367,678	2
116	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Du lịch My Trip	5.31	8,021,480	161,037	1
117	Công ty TNHH một thành viên thương mại Đức Phúc	5.33	21,547,501	1,562,067	3
118	Công ty TNHH Dịch vụ - Du lịch INTERTRAVEL	5.35	21,568,070	482,070	2
119	Công ty TNHH TM DV Ngộ	5.52	8,124,097	145,655	1
120	Công ty TNHH Vé Số Trục Huệ	5.57	41,449,880	599,796	4
121	Công ty TNHH Xây dựng KHT	5.59	54,408,754	1,332,647	7
122	Công ty TNHH Thể thao Shamdi	5.61	36,294,007	922,156	5
123	Công ty Cổ phần Thương mại KHHB	5.64	298,163,981	4,523,608	29
124	Công ty TNHH Thủy Sản Sao Phương Nam	5.73	12,430,073	262,130	1
125	Công ty TNHH VNG Travel	5.85	73,825,000	981,787	5
126	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ TH Nature	5.93	17,380,408	300,930	2
127	CÔNG TY TNHH HAI SEN NT	5.93	8,796,509	95,749	1
128	Công ty TNHH Yến Sạch Khánh Hòa Cao Cấp	5.99	21,878,185	338,183	2
129	Hộ kinh doanh Rau củ quả Châu Ngọc Mai	6.00	17,751,737	265,755	2
130	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Trung Việt	6.00	27,000,000	395,501	3
131	Hộ kinh doanh Quán Vành Đai 1	6.00	4,141,800	50,662	1
132	Hộ kinh doanh Hà My Shop	6.00	8,372,100	102,406	1
133	Hộ kinh doanh VyVyMinh	6.00	4,141,800	50,662	1
134	Hộ kinh doanh Tom Store	6.00	4,141,800	50,662	1
135	Hộ kinh doanh Bách hóa Trẻ em	6.00	4,309,950	51,074	1
136	Hộ kinh doanh Lưu Đình Nhựt	6.00	4,141,800	50,662	1
137	Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Bảo Trâm	6.00	5,900,000	113,664	1
138	Hộ kinh doanh Trương Công Thanh Minh	6.00	4,141,800	50,662	1
139	Hộ kinh doanh Trần Đức Tiêm	6.00	4,141,800	50,662	1
140	Hộ kinh doanh 5 Hùng	6.00	5,522,400	106,390	1
141	Hộ kinh doanh Đặng Thị Mỹ Hạ	6.00	5,900,000	97,426	1
142	Hộ kinh doanh Viriya Spa	6.00	4,141,800	50,662	1
143	Công ty TNHH Khoa học Công nghệ Hiệp Sanh Đường	6.00	8,352,102	102,160	1
144	Công ty TNHH TM VLXD Thắng Lợi	6.00	4,093,171	48,263	1
145	Công ty TNHH VN - GameZone	6.00	4,425,000	92,014	1
146	Công ty TNHH Hương Yang	6.00	4,425,000	54,126	1
147	Công ty TNHH TM DV & Du lịch Anh Nguyễn	6.00	4,425,000	54,126	1
148	Công ty TNHH Đầu tư Ban Mai Xanh Nha Trang	6.00	17,700,000	216,503	1
149	Công Ty TNHH Du Lịch Biển Nha Trang	6.00	10,800,000	277,285	1
150	Công Ty TNHH SX & TM Sơn Hải	6.00	10,560,000	127,931	1
151	Công ty TNHH Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ Khai Nguyên	6.00	9,792,000	118,629	1
152	Công ty TNHH Hằng Thu Pharma	6.00	8,640,000	104,673	1
153	Công ty TNHH Thương mại Sơn Hùng Sơn	6.00	9,600,000	139,561	1
154	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Cá Heo	6.00	25,721,600	310,060	3
155	Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng và Nội thất Thể Tín	6.00	13,219,200	181,477	1
156	Công ty TNHH TM & SX Phương Nam Việt Nam	6.00	8,640,000	125,607	1
157	Công ty TNHH SX TM DV Thịnh Thành NT	6.00	9,215,571	111,628	1
158	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ FG	6.00	33,600,000	407,056	3
159	Công ty TNHH TMDV Kỹ thuật M&M	6.00	15,360,000	186,082	1
160	Công ty TNHH Làng sinh thái cộng đồng Hồ Đồng Mộc	6.00	10,050,000	130,177	1
161	Công ty TNHH Truyền thông & Marketing Ume Agency	6.00	17,126,400	207,483	2
162	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIÁO DỤC ĐẠI VIỆT	6.00	46,848,000	683,777	5
163	Công ty TNHH Tấn Hưng Nha Trang	6.00	24,000,000	492,128	2
164	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Biển Xanh Nha Trang	6.00	47,040,000	504,350	6
165	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Gia Tiến	6.00	51,801,600	627,563	5
166	Công ty TNHH Gara Kim Bình	6.00	9,792,000	118,629	1
167	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Văn Khải	6.00	21,022,450	303,874	2
168	Công ty TNHH Thương mại D&G Nha Trang	6.00	17,501,000	209,283	2
169	Công ty TNHH DV Hoàng Ngân	6.00	9,600,000	116,301	1
170	Công ty TNHH Hữu Ngọc Phát	6.00	10,595,200	154,031	1
171	Hộ kinh doanh Rau củ quả Châu Ngọc Mai	6.01	7,967,498	124,237	1
172	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Kỹ thuật cơ nhiệt - điện lạnh Nha Trang	6.01	4,311,249	54,471	1
173	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Yến Vàng	6.02	6,092,652	119,958	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
174	Công ty TNHH Dịch vụ Vận Tải Ngọc Việt	6.02	46,866,465	721,413	7
175	Công ty TNHH Viễn Thông Hoàng Ngọc	6.07	41,144,559	705,523	5
176	Công ty TNHH Quân Bảo 79 Nha Trang	6.08	11,868,885	189,249	1
177	Công ty TNHH Tư vấn & Xây dựng Hưng Phát Thịnh	6.08	37,532,521	1,250,438	3
178	Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng House and Dream	6.13	4,215,188	53,025	1
179	Công Ty Cổ Phần Barista Mart's	6.13	15,579,718	150,231	2
180	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Đại Quang Khôi	6.18	10,021,500	126,019	1
181	Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Và Vật liệu xây dựng Khánh Hòa	6.27	26,829,778	396,920	2
182	Hộ kinh doanh Cửa hàng Thảo Hiểu - Hộ kinh doanh Võ Hoàng Thảo Hiểu	6.27	9,727,783	236,554	1
183	Công ty TNHH Xây Dựng HT38 Khánh Hòa	6.31	9,160,207	150,305	1
184	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hằng Phương NT	6.44	7,399,687	435,510	1
185	Công ty TNHH Gia Huy Travel	6.45	9,442,339	198,898	1
186	Công ty TNHH Sanapo Concept	6.71	9,310,632	400,376	1
187	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Hải	6.82	14,931,567	326,559	2
188	Công Ty Cổ Phần Truyền Thông Giải trí Vera	6.91	53,177,607	2,854,152	5
189	Công ty Cổ Phần Kiểm Định ITECHS	6.91	66,528,710	947,907	6
190	Công Ty TNHH MTV DV Và TM Tỷ Hưng	6.94	49,395,758	1,835,236	4
191	Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Global Việt thành Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Nexus Việt Nam	6.94	125,587,500	2,269,908	6
192	Công ty TNHH Thương Mại DV Hồng Len	6.95	19,869,911	273,971	2
193	Hộ kinh doanh S-House Coffee	7.00	11,188,370	185,365	1
194	Hộ kinh doanh Nguyễn Công Sỹ	7.00	4,832,100	75,993	1
195	Hộ kinh doanh Liu Thai	7.00	4,832,100	75,993	1
196	Hộ kinh doanh Bánh mì An Nguyên	7.00	4,956,000	77,940	1
197	Hộ kinh doanh Huy Bảo Hiểu	7.00	18,172,000	285,784	1
198	Hộ kinh doanh Lavy Spa	7.00	10,325,000	162,377	1
199	Mầm non tư thực Su Bo	7.00	4,832,100	75,993	1
200	Hộ kinh doanh Tiệm Cà Phê Kem Coffee & Tea	7.00	6,637,500	151,552	1
201	Hộ kinh doanh Gian hàng Vinasilk - 1F04	7.00	6,212,700	141,853	1
202	Hộ kinh doanh Vựa Cá B9	7.00	4,832,100	75,993	1
203	Mầm non tư thực Su Bo	7.00	31,785,600	495,099	3
204	Công ty TNHH Thủy Cát	7.00	4,832,100	75,993	1
205	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Rèm cửa Quỳnh Mai	7.00	4,832,100	75,993	1
206	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Đại Quang Khôi	7.00	5,000,250	76,404	1
207	Công ty TNHH Trang trí Nội thất Phúc An	7.00	13,440,000	228,849	1
208	Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Sinh thái Thiên Phước	7.00	38,094,450	609,660	3
209	Công ty TNHH SX-TM-DV Thiên Ngân	7.00	65,600,000	1,268,089	5
210	Công ty Cổ Phần Tư Vấn Thiết Kế Kiến Trúc Xây Dựng PATTA	7.00	10,080,000	157,009	1
211	Công ty TNHH TMDV & Đầu tư Tâm Phúc	7.00	20,160,000	467,412	2
212	Công ty TNHH Tư vấn Địa Việt Nam	7.00	32,818,500	697,739	2
213	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Golden Lotus	7.00	14,800,000	1,473,170	1
214	Công ty TNHH Vàng bạc đá quý Sang Kim Vinh	7.00	22,399,990	348,903	2
215	Công ty TNHH Táo Việt	7.00	39,513,600	615,467	4
216	Công ty TNHH SX-TM-DV Quảng cáo Đồng Tâm	7.00	10,500,000	164,792	1
217	Công ty TNHH ĐT&XD STC	7.00	11,424,000	177,942	1
218	Công ty TNHH VietGlobal	7.01	10,775,000	200,402	1
219	Công ty TNHH Vĩnh Thành	7.10	89,642,235	8,464,232	7
220	Hộ kinh doanh Henry Spa 2	7.15	10,502,775	191,181	1
221	Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Vinh Quang	7.16	10,785,389	172,380	1
222	Công ty TNHH Omega Media	7.17	20,462,660	412,648	2
223	Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Tấn Khoa	7.20	18,252,637	483,083	2
224	Công ty TNHH Xây dựng & Đầu tư Galaxy	7.22	11,480,000	185,270	1
225	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vật liệu Xây dựng Đại Việt	7.30	8,223,997	1,667,850	1
226	Công ty TNHH Garden Phố	7.32	11,600,000	201,538	1
227	Công ty TNHH Thuận Phong Nha Trang	7.35	17,792,200	309,779	2
228	Công ty TNHH Mai Anh NT	7.38	8,748,165	180,075	1
229	Công ty TNHH Thời Đại Việt Travel	7.45	68,091,186	1,376,789	5
230	Công ty Cổ Phần Đầu Tư PROPERLAND	7.51	22,444,102	440,036	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
231	Công ty TNHH Thanh Hoa Nha Trang	7.56	9,320,412	1,161,517	1
232	Công Ty TNHH Tư Vấn Và Đầu Tư Tây Nha Trang	7.57	22,869,911	431,519	2
233	Công Ty TNHH Trang Sức Phúc Hào	7.67	24,607,378	825,834	1
234	Công ty TNHH Vạn Đức NT	7.86	43,132,562	772,183	3
235	Công ty TNHH Một thành viên Trường Kiên Travel	7.88	20,715,803	308,476	3
236	Liên đoàn Cầu lông tỉnh Khánh Hòa	8.00	11,395,072	217,427	1
237	Hợp tác xã Vận tải Delta NT	8.00	41,952,000	755,725	3
238	Hộ kinh doanh Bảo Hương	8.00	5,522,400	106,390	1
239	Hộ kinh doanh Cửa hàng An Phát	8.00	5,522,400	106,390	1
240	Hộ kinh doanh Phạm Thị Ngọc Hà	8.00	5,522,400	106,390	1
241	Hộ kinh doanh Chợ hàng Nhật	8.00	11,162,800	215,053	1
242	Hộ kinh doanh MIRA	8.00	6,212,700	136,787	1
243	Hộ kinh doanh Rau Trâm Nguyễn	8.00	7,080,000	136,396	1
244	Hộ kinh doanh Phan Thị Thu Vân	8.00	6,212,700	136,787	1
245	Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Mỹ Nga	8.00	11,705,600	225,511	1
246	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Văn Khải	8.00	11,800,000	227,328	1
247	Công ty TNHH Hưng Phát Thịnh Nha Trang	8.00	12,980,000	250,061	1
248	Công ty TNHH Vận chuyển Bảo An Phát Express	8.00	13,275,000	292,279	1
249	Cty TNHH thương mại Anh Việt Mỹ	8.00	170,645,782	3,423,722	13
250	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Tín Phát NT	8.00	12,160,000	232,024	1
251	Công ty TNHH Việt Vệ Nữ	8.00	36,564,747	1,005,890	1
252	Chi nhánh DNTN Chính Thắng - Câu lạc bộ Karaoke Liberty	8.00	24,320,000	464,045	2
253	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ Cơ khí Sơn Hà	8.00	13,804,562	249,260	1
254	Công ty TNHH Thương Mại Trần Anh Nha Trang	8.00	12,108,800	231,045	1
255	Công Ty TNHH Mai Khải Ngân	8.00	11,840,000	260,095	1
256	Công ty Cổ Phần Thương Mại và Xây Dựng TDD	8.00	12,825,600	244,722	1
257	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Quốc Hưng Thịnh 79	8.00	11,284,747	245,828	1
258	Công ty TNHH Gia Lộc Group	8.00	20,696,000	496,227	1
259	Công ty Cổ phần Tập đoàn Globe	8.00	36,037,988	678,524	2
260	Công ty TNHH Hoàng Lâm Nha Trang	8.00	31,976,920	955,244	1
261	Công ty TNHH SX TM DV Ánh Phát	8.00	12,800,000	244,233	1
262	Công ty TNHH Dịch vụ Y tế DrClinic	8.00	36,325,000	780,695	1
263	Công ty TNHH Thiết kế & Thi công Mira Décor	8.01	15,075,000	381,677	1
264	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Cúc	8.04	5,528,010	140,678	1
265	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Nam Anh	8.29	12,810,740	295,730	1
266	Công ty TNHH Thương mại & Du lịch Tiếng Vang	8.39	19,945,460	398,659	2
267	Công ty TNHH Xây Dựng Trường Gia	8.43	22,892,592	1,037,153	2
268	Doanh nghiệp tư nhân Trúc Hà	8.48	13,440,000	286,396	1
269	Công ty TNHH Môi trường Đức Đại NT	8.70	22,067,165	801,599	2
270	Chi nhánh tại Khánh Hòa - Công ty Cổ phần Kinh doanh Dịch vụ Bảo vệ Đông Nam Á - Việt Nam	8.76	68,420,867	4,954,550	3
271	Công Ty TNHH Ô Tô Quyết Thắng Khánh Hòa	8.79	34,451,034	739,243	2
272	Công ty TNHH Kiến Trúc DO.T	8.84	44,116,980	6,448,675	4
273	Hộ kinh doanh Vũ Hồ Hoài An	9.00	7,965,000	181,862	1
274	Công ty TNHH SX TM DV Đại Lợi TL	9.00	11,947,500	272,794	1
275	Công ty TNHH 4 Đảo Nha Trang Land	9.00	6,212,700	141,853	1
276	Công ty TNHH TMDV & Xây dựng Nghĩa Tín	9.00	6,212,700	141,853	1
277	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế - Xây dựng AK	9.00	11,708,550	267,338	1
278	Công ty TNHH Thiết kế & Thi công Mira Décor	9.00	6,212,700	141,853	1
279	Công ty TNHH Xây dựng và Nội thất ST - House	9.00	13,275,000	303,104	1
280	Công ty TNHH Phenom	9.00	12,744,000	290,980	1
281	Công ty TNHH Quảng cáo Tấn Phát	9.00	10,354,500	450,861	1
282	Công ty TNHH E & I Việt Hàn	9.00	163,234,552	5,387,429	2
283	Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Đại Lợi TL	9.00	14,688,000	333,075	1
284	Công ty TNHH Đóng tàu Trường Hải	9.00	15,840,000	358,209	1
285	Công ty TNHH TMDV & Xây dựng Nghĩa Tín	9.00	15,840,000	358,209	1
286	CN Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường-Xí nghiệp 203	9.00	78,254,010	3,165,927	4
287	Công ty TNHH Pure Viet Nam Beauty and Spa	9.00	13,824,000	312,618	1
288	Công ty TNHH TM Và DV Bảo Kim	9.00	38,812,203	792,960	3
289	Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Yên Bình	9.00	17,279,148	390,700	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỖN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
290	Công ty TNHH Giao Nhận, Cung Ứng Khánh Hòa	9.00	15,916,800	290,474	2
291	Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại và Dịch Vụ 3TD	9.00	12,960,000	293,081	1
292	Công ty TNHH Yên sảo Liên doanh	9.00	14,432,560	315,609	1
293	Công ty TNHH Xây dựng và Kiến trúc Tân An	9.00	43,011,200	918,877	3
294	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Quảng Cáo Nội Thất TTQ	9.00	18,115,255	561,054	1
295	Công ty TNHH Giải pháp Công nghệ AI TCSB	9.00	13,680,000	309,366	1
296	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ Cơ điện lạnh Thiện Bình	9.00	12,700,800	287,218	1
297	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế - Xây dựng AK	9.00	12,700,800	287,218	1
298	Công ty TNHH Tiến Phúc Nha Trang	9.00	25,400,800	574,366	2
299	Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Nội thất Bá Long	9.00	27,648,000	625,235	2
300	Công ty TNHH H-N Phone Accessories	9.01	14,403,024	357,106	1
301	Doanh nghiệp tư nhân Phương Thảo	9.02	14,403,024	355,780	1
302	Công ty TNHH Sovereign Nha Trang	9.07	6,374,534	161,776	1
303	Công ty TNHH Sản Xuất Văn Dũng	9.08	26,052,313	649,004	2
304	Công ty TNHH Khách sạn Happy Light Hotel	9.11	42,255,698	2,261,362	3
305	Công ty TNHH Hoài Windows	9.14	22,336,060	890,091	2
306	Công ty TNHH Hoàng Gia NT	9.18	52,214,400	1,221,577	4
307	Công ty TNHH Sản gỗ Honor	9.37	93,997,554	2,542,957	6
308	Công ty TNHH Miên Nhiệt Đới Nha Trang	9.44	62,240,669	4,281,567	3
309	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng An Home NT	9.74	13,302,751	352,276	1
310	Công ty TNHH Xây dựng Quốc Thành	9.88	344,538,209	11,715,024	17
311	Hộ kinh doanh Magnet Mini Mart	9.92	32,042,234	1,562,255	2
312	Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ Đức Tuấn Travel	10.00	16,000,000	462,979	1
313	Công ty TNHH Ma Nu Nha Trang	10.00	16,000,000	418,685	1
314	Công ty TNHH Xử Lý Nước và Bùn Khoáng PV	10.00	15,264,000	396,356	1
315	Công ty TNHH Yến Phượng Bình	10.00	15,264,000	395,658	1
316	Công ty TNHH MTV Huỳnh Long	10.00	30,400,000	795,503	2
317	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nha Trang Hà Nội	10.00	14,365,766	397,476	1
318	Công ty TNHH TM - DV - Vận tải Ánh Dương	10.00	16,113,068	430,231	1
319	Công ty TNHH TM-XD Nội thất Đại Quyết	10.16	6,882,086	197,775	1
320	CÔNG TY TNHH TM-XD NỘI THẤT ĐẠI QUYẾT	10.28	45,730,212	1,698,935	2
321	Công ty TNHH Cơ Khí Mỹ Thuận Nha Trang	10.28	25,504,957	634,086	2
322	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu CRC	10.29	130,894,899	7,685,985	10
323	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Nha Trang	10.44	14,688,348	1,327,145	1
324	Công ty TNHH B-T SEAFOOD	10.47	1,817,309,736	49,850,738	118
325	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ BK Store	10.52	44,133,679	1,577,517	3
326	Công ty TNHH Phát triển nông nghiệp Hạo Nam	10.56	14,429,599	974,745	1
327	Công ty TNHH Sản Xuất Cơ Khí - Thương Mại Nguyên Đạt	10.99	24,354,916	939,218	1
328	Công ty TNHH TMDV T & T Khánh Hòa	11.00	14,602,500	438,419	1
329	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Kiến trúc 24H	11.00	29,568,000	879,239	2
330	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Yuen Da	11.00	36,960,000	1,213,468	2
331	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Mạnh Việt	11.00	17,600,000	523,356	1
332	Công ty TNHH Mộc Xinh NT	11.00	38,496,000	1,204,119	2
333	Công ty TNHH Ngọc Thúy Nha Trang	11.01	17,611,074	524,066	1
334	Công ty TNHH Nhạc cụ Melody	11.02	7,596,415	253,897	1
335	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Mười Dư	11.07	14,227,932	618,555	1
336	Công ty TNHH Quảng cáo - Cơ khí - Nội thất Bảo Châu	11.63	60,479,973	3,208,473	3
337	Công Ty TNHH Ô Tô Boy	11.95	81,676,742	3,991,380	1
338	Công Ty TNHH MTV Thiết Bị PCCC&CNCH Khánh Hòa	11.98	82,614,322	2,831,068	6
339	Công ty TNHH Smart Space	12.00	21,600,000	724,418	1
340	Hộ kinh doanh Hoa tươi Bảo Hân	12.00	8,283,600	278,379	1
341	Hộ kinh doanh Võ Văn Tư	12.00	8,283,600	278,379	1
342	Công ty TNHH Dịch vụ Sản xuất Thương mại Thiên Phú	12.00	8,451,750	278,379	1
343	Công ty TNHH VNEG Khánh Hòa	12.00	10,354,500	453,611	1
344	Công ty TNHH Vận tải và DV TM Ngọc Minh Hòa	12.00	10,354,500	458,416	1
345	Công ty TNHH Tường Duyệt	12.00	15,752,400	490,793	1
346	Công ty TNHH Dịch vụ Sản xuất Thương mại Thiên Phú	12.00	18,644,400	639,208	1
347	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngô Gia Phát Đạt	12.00	43,170,550	1,709,336	1
348	Công ty TNHH Xây dựng Thiên Phú Construction	12.10	30,794,648	4,911,070	1
349	Công ty TNHH Tư vấn Doanh nghiệp Thuận Nguyễn	12.14	111,710,131	8,100,284	4

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỖN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
350	Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Thương mại Luận Lan	12.42	26,555,733	12,490,471	2
351	Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Cát Mộc	12.55	15,247,049	1,227,049	1
352	Công ty TNHH Kỹ thuật thương mại dịch vụ Việt An	12.85	34,592,801	2,219,969	2
353	Công ty Cổ phần Thủy sản Thông Thuận Cam Ranh	12.88	9,675,088,494	445,468,413	523
354	Hộ kinh doanh Linh Cá Kèo 2	12.92	24,816,515	816,172	1
355	Hợp tác xã Vận tải Nasco Nha Trang	12.97	24,801,000	1,451,614	1
356	Công ty TNHH Đại Ngàn Nha Trang	12.98	9,307,050	340,509	1
357	Công ty TNHH TM - SX - DV Quyết Tiến	13.00	20,447,924	727,509	1
358	Công ty TNHH Pure Viet Nam Beauty and Spa	13.00	19,500,000	723,417	1
359	Công ty TNHH Một thành viên Võ Thu Văn	13.00	8,973,900	333,585	1
360	Công ty TNHH Hoàng Phi Kim	13.00	10,354,500	458,416	1
361	Công ty TNHH TM DV&SX LD	13.00	18,035,200	644,092	1
362	Công ty TNHH XD TNCONS	13.00	39,889,262	1,464,454	2
363	Công ty TNHH Thủy sản Nhật Minh 79	13.00	62,985,000	2,382,862	1
364	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bảo Long NT	13.00	18,720,000	689,329	1
365	Công ty TNHH Thủy hải sản HTS Seafood	13.00	20,800,000	765,921	1
366	Công ty TNHH Nông sản LifeFarm	13.00	21,000,000	843,152	1
367	Công ty TNHH Thương mại AquaGreen	13.14	52,620,000	2,175,426	2
368	Công ty TNHH EVK Entertainment	13.26	19,940,000	539,712	1
369	Công ty TNHH HomePro NT	13.34	28,974,990	323,004	1
370	Hộ kinh doanh Cửa hàng Minh Triết	14.00	13,275,000	581,552	1
371	Công ty TNHH Aiden Agency	14.00	10,354,500	453,611	1
372	Công ty TNHH TMDV Tư vấn Thiết kế Xây dựng H.A	14.00	10,354,500	453,611	1
373	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Căn hộ Nha Trang	14.00	28,910,000	1,177,431	1
374	Công ty Cổ phần Xây dựng Việt Trúc	14.00	24,640,000	994,193	1
375	Công ty TNHH HIE MEDIA	14.00	41,260,800	1,698,651	2
376	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Gia Hân Group	14.00	23,025,000	1,175,058	1
377	Công ty TNHH TMDV Vĩnh Gia Nha Trang	14.00	60,450,101	3,295,844	1
378	Công ty TNHH TM Nguyễn Giang	14.00	22,400,000	903,814	1
379	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Căn hộ Nha Trang	14.00	140,140,000	6,277,095	3
380	Hộ kinh doanh MB Center Mommy & Baby Spa	14.00	40,115,678	1,729,961	2
381	Công ty TNHH Đầu tư Kim Thủy Phát	14.04	90,425,816	4,484,335	3
382	Công ty TNHH Quảng cáo - Sự kiện Hoàng Quân	14.53	88,305,386	5,797,244	4
383	CÔNG TY CỔ PHẦN XD VÀ TM TÂN SANG	14.66	50,814,656	10,093,227	3
384	Công ty TNHH Đức Long Nha Trang	14.75	99,225,603	3,770,527	3
385	Công ty TNHH Kỹ thuật Công nghệ An Thành Phát	14.78	22,914,661	1,212,707	1
386	CÔNG TY TNHH GIÁP QUÝ	14.94	69,019,663	4,442,804	2
387	Công ty TNHH Duxi Media	14.96	27,349,990	8,456,258	1
388	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hệ thống Sen Vàng	15.00	24,000,000	1,052,779	1
389	Công ty Cổ phần Tư vấn Kiến trúc và Xây dựng La Home	15.00	174,125,500	8,599,656	3
390	Công ty TNHH Nattane Media	15.00	48,640,000	2,283,311	2
391	Công ty TNHH TM & DV Du lịch Sự kiện NAG	15.00	24,000,000	1,052,779	1
392	Công ty TNHH Dịch vụ Môi giới Bất động sản Hồng Quang	15.00	22,089,600	948,647	1
393	Công ty TNHH DV Du Lịch Hướng Dương	15.05	21,323,632	876,254	1
394	Công ty TNHH MT Khánh Hòa	15.86	42,218,245	3,549,364	2
395	Công ty TNHH TM DV DL ánh Sáng Vàng	16.00	24,166,400	1,144,899	1
396	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Minh Quân	16.00	47,424,550	2,282,970	2
397	Công ty TNHH TM Minh Thắng Khánh Hòa	16.00	23,040,000	1,091,536	1
398	Công ty TNHH BĐS Phú Minh	16.00	23,040,000	1,091,536	1
399	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Phần mềm Giải pháp Chuyển đổi Số 79KHAB	16.00	48,545,000	2,827,742	1
400	Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Anh Khang KH	16.93	47,783,240	3,369,339	1
401	Công ty TNHH Truyền thông và Giải trí Sky (Sky Entertainment)	17.00	29,335,499	1,670,108	1
402	Công ty Cổ phần Phát Triển Địa Ốc PROPERLAND	17.02	83,491,865	7,600,877	2
403	Công ty TNHH Thế giới Phụ tùng	17.18	40,064,221	2,996,636	2
404	Công ty TNHH Home Roaster	17.18	44,413,989	5,647,575	2
405	Công ty Cổ phần Sun Taxi	17.32	1,775,162,475	87,339,976	62
406	Công ty TNHH Du lịch và Thương mại Mặt Trời Mới	18.00	25,920,000	1,409,506	1
407	Công ty TNHH Thiết kế và Xây dựng TTP	18.00	25,464,023	1,242,317	1
408	Cty TNHH Một thành viên Liên Đạt	18.38	240,131,369	15,817,341	8
409	Công ty TNHH Đầu tư Thịnh Vượng Forever	18.76	49,101,150	3,927,882	1
410	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Xây dựng HCT	18.98	8,312,482	50,310,277	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
411	Công ty TNHH TM DV Đồng Tiến	19.00	42,552,000	3,019,843	1
412	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Quảng Cáo Tân Thanh Quyền	19.00	31,226,880	1,807,233	1
413	Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Thương Mại Dịch Vụ Đồng Nguyên	19.57	129,734,195	8,776,891	4
414	Công ty TNHH MTV Đại Dương Xanh	20.00	30,182,169	1,849,728	1
415	Công ty TNHH 579 Design	20.00	40,796,261	2,892,656	1
416	Công ty TNHH Xây dựng Tân Hưng Thịnh NT	20.28	32,000,000	1,955,922	1
417	Công Ty Cổ Phần Du Lịch Vịnh Nha Phu	20.30	29,421,000	1,855,347	1
418	Công ty TNHH Ô tô Việt Hải Nha Trang	20.34	252,658,622	53,484,355	7
419	Chi nhánh Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu	20.50	1,669,794,605	479,502,845	127
420	Công ty TNHH Kiến trúc và Xây dựng Kiến Thịnh	21.00	33,792,000	2,234,956	1
421	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Ô tô Tân Tiến Vũ	21.00	68,736,000	4,602,228	2
422	Công ty TNHH TM Quân Khôi	21.00	57,246,400	3,581,133	2
423	Công ty TNHH IN TM và Dịch vụ Khang Thịnh	21.00	29,917,440	2,247,487	1
424	Công ty TNHH TM&DV DAD EMIRATES	21.00	30,862,790	1,933,681	1
425	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ B-House Design and Building	21.00	86,128,640	6,013,393	2
426	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Du lịch Thương mại Hưng Phát	21.00	29,912,064	1,939,933	1
427	Công ty TNHH Thịnh Vượng Vera	21.00	33,600,000	2,179,116	1
428	Công ty TNHH Lee's Grill	21.00	35,650,000	2,491,043	1
429	Công ty TNHH TM-DV-XD Thái Khang	21.22	67,477,492	5,279,965	1
430	Công ty Cổ phần Trung Ương 5	21.59	245,058,258	17,131,221	5
431	Công Ty TNHH Cơ Khí Và Xây Dựng Ngô Quyền	21.85	25,751,246	2,018,523	1
432	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng và Thương mại Anh Thy	22.00	49,280,000	3,367,831	1
433	Công ty TNHH Thịnh Vượng Retail	22.00	32,457,600	2,336,146	1
434	Công ty TNHH TM DV Quảng cáo Gia Thành	22.50	27,604,737	3,243,084	1
435	Công ty TNHH CARO Toàn Cầu	23.00	30,912,000	2,220,243	1
436	Công ty cổ phần Ngọc Khang	23.76	566,712,606	51,829,501	8
437	Công ty TNHH MAC Nha Trang	24.00	65,137,231	4,519,092	2
438	Công ty TNHH Bình Minh Solar	24.00	35,712,000	2,701,985	1
439	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thanh Trang Khánh Hòa	24.03	74,764,705	9,919,610	2
440	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Lộc Sơn VN	24.04	157,418,540	12,740,311	4
441	Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Thành Chương Nha Trang	24.36	23,679,842	9,459,980	1
442	Công ty TNHH Los Chilangos	24.51	69,005,619	5,153,827	2
443	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển IC Group	24.64	88,452,200	8,156,960	1
444	Công ty TNHH Phát triển Hoạt chất Sinh học Việt Nam	25.00	85,091,000	5,808,363	1
445	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Anh Sao	25.00	56,000,000	4,416,780	1
446	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ Tiến Phát	25.45	165,549,618	16,100,961	3
447	DNTN Hoa Biển	26.00	36,758,400	3,035,921	1
448	Công ty TNHH Thương mại Vạn Tín Gia	26.04	18,183,300	1,484,197	2
449	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Kỹ thuật Điện Lạnh Thanh Tuyên	26.35	44,025,792	3,554,138	1
450	Công ty TNHH TVC Digital Media	26.91	83,174,279	13,422,339	1
451	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Du lịch quốc tế Kim Gia	27.27	83,312,374	7,333,749	1
452	Công ty TNHH Ngô Gia Gia	27.50	167,888,410	31,777,050	1
453	Công ty Cổ phần Khách sạn Nha Trang	27.55	173,668,104	29,615,650	5
454	Công ty TNHH TM Kỹ thuật Điện lạnh Tuyết Sơn	27.67	74,733,483	7,298,800	1
455	Công ty TNHH An Khang	27.93	149,955,263	19,665,340	1
456	Công ty TNHH Xây dựng Cơ điện Phát Đạt	28.00	49,365,000	5,711,989	1
457	Công ty TNHH IBar Solution	28.28	43,192,304	3,953,248	1
458	Công ty TNHH Đại Phát Khánh Hòa	28.48	77,688,395	6,972,090	3
459	Công ty TNHH Mai Linh Nha Trang	28.54	967,537,443	104,489,001	6
460	Công Ty CP Khoáng Sản và Đầu Tư Khánh Hòa	28.58	605,839,360	61,289,646	8
461	Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Nice Auto Car	29.00	41,760,000	3,892,136	1
462	Công ty TNHH VLXD & TTNT Xinh - Gia Tuấn	29.00	43,200,000	4,171,795	1
463	Công ty TNHH Thái Sơn NT	29.52	80,134,469	7,492,002	2
464	Công ty TNHH Bá Vương	29.78	87,446,375	13,229,589	1
465	Công ty Cổ phần Autiva VietNam	31.08	42,821,507	6,150,766	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
466	Công ty TNHH Thanh Luân	32.47	128,394,222	28,075,507	2
467	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng NT	32.61	40,603,456	6,770,017	1
468	Công ty TNHH Quảng Khánh	33.00	47,516,083	5,119,257	1
469	Công ty TNHH Giải trí và Truyền thông NT	33.00	115,698,000	16,553,385	1
470	Công ty TNHH An Food	33.00	47,384,000	4,900,218	1
471	Công ty Cổ phần Du lịch Mỏ Toàn Cầu	33.61	108,115,913	18,474,811	1
472	Công ty TNHH SM CORP	34.03	91,867,796	10,303,447	1
473	Công ty TNHH Sea Fish - No.1	35.37	60,791,469	6,878,696	1
474	Công ty TNHH Thiết Kế và Xây dựng Phú Thanh	38.92	41,603,701	20,535,876	1
475	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ WINDY	39.00	124,161,861	16,631,527	2
476	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Huy Quang Pro 21	39.09	141,106,732	39,834,538	2
477	Công Ty TNHH Một Thành Viên Cà Phê Đức Sơn	40.17	129,396,541	37,219,423	3
478	Công ty TNHH Kiến trúc H&A	41.54	140,713,686	24,480,125	1
479	Công ty Cổ Phần Tái Tạo Sức Khỏe AHMT	43.24	137,252,681	27,393,998	1
480	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Cà Phê II	44.00	181,446,450	34,128,512	1
481	Công Ty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Gia Hân	44.87	65,622,640	11,439,603	1
482	Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng V.M tại Nha Trang	45.00	94,158,196	15,012,697	1
483	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Thương Mại và Xây Dựng An Nguyễn	46.00	63,638,400	9,848,981	1
484	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn T&T Khánh Hòa	46.00	73,600,000	11,551,063	1
485	Công ty Cổ phần Dịch vụ & Công nghệ Cam Ranh	46.07	107,052,252	25,615,727	1
486	Công ty TNHH Sửa chữa Ôtô ISUZU Nha Trang	46.20	284,258,763	76,294,314	2
487	Doanh nghiệp tư nhân Chính Thắng	46.43	53,590,654	32,252,711	1
488	Công ty TNHH Cà phê Hạt rang xay Hakafe	46.55	61,287,764	10,229,996	1
489	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Xây Dựng Quốc Tế KLM Nha Trang	47.09	62,426,582	9,435,365	1
490	Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Nguyên Phát	47.41	198,714,948	55,892,769	1
491	Công ty TNHH Xây dựng Đông Lộc NT	48.00	311,584,000	58,974,272	3
492	Công ty TNHH Silver Star NT	48.08	106,879,217	18,689,992	1
493	Công Ty TNHH Vịnh Cá Heo	49.00	62,680,000	10,548,125	1
494	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Quốc Kim	49.00	339,253,500	62,977,607	2
495	Công ty TNHH Thiết Kế và Thi Công Nội Thất V-HOME	49.00	100,416,186	21,275,785	1
496	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ HPNT	49.00	103,511,268	19,719,210	1
497	Công Ty TNHH Một Thành Viên Hưng Linh Thuận	49.51	69,788,750	12,235,504	1
498	Công ty TNHH Hunky Dory Việt Nam	50.00	156,607,600	31,703,034	1
499	Công ty TNHH Hưng Phát T&H	50.00	71,828,322	13,527,539	1
500	Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Tư Vấn V-HOME	50.00	105,862,000	24,199,351	1
501	Công ty TNHH TM và Dịch Vụ Du Lịch Aries	50.00	67,200,000	11,572,704	1
502	Công ty CP XD và Năng lượng Nhật Minh	52.17	434,068,019	112,008,081	3
503	Công ty TNHH TM & DV Tuấn Lộc Phát	52.70	69,856,244	12,131,567	1
504	Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Thuận Nhân	52.78	67,744,670	15,469,117	1
505	Công ty TNHH Phạm Duy Nha Trang	55.00	77,927,845	14,823,889	1
506	Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng và san lấp mặt bằng Quốc Huy	55.53	58,597,311	10,928,884	1
507	Công ty TNHH XD-TM&DV Đặng Gia KN	56.02	140,522,776	31,374,347	2
508	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ du lịch OTOM Travel	56.68	78,040,760	15,459,745	1
509	Công ty TNHH Xây dựng và Nội thất AN Cư	57.00	77,918,400	15,296,916	1
510	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Văn Phong	57.81	955,254,757	383,711,355	8
511	Công ty TNHH Đông Hưng	57.94	233,892,294	44,934,390	2
512	Công ty Cổ phần CEN Khánh Hòa	58.95	105,811,878	26,043,092	1
513	Công ty TNHH Giáo dục Thanh Thảo	59.70	90,310,732	25,497,779	1
514	Công ty TNHH DV - SX Minh Vũ NT	60.06	169,788,745	31,643,778	2
515	Công ty TNHH Xây dựng Bắc Vũ	63.76	183,603,522	45,894,590	1
516	Công ty TNHH Kiến Trúc Xây Dựng Nam Long	64.00	101,500,000	22,717,792	1
517	Công Ty TNHH Du Lịch Và Thương Mại Bình Minh Nha Trang	65.00	99,366,802	23,394,701	1
518	Công Ty TNHH Tổng Thành Phát	66.85	147,644,146	44,015,238	1
519	Công ty TNHH TM & DV Minh Hưng 109	67.09	158,872,500	43,190,291	1
520	Công ty TNHH Xây dựng xử lý nền móng Thành Công	68.00	103,614,000	27,271,410	1
521	Công ty TNHH Xây Dựng Và Thương Mại Quang Cường	69.00	337,579,000	82,776,351	3
522	Công ty TNHH Thiết kế In và Quảng cáo Ưu Việt	73.06	99,298,400	25,393,590	1
523	Công ty TNHH TM & XD Song Tấn	75.32	347,439,748	124,654,319	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
524	Công Ty TNHH C.I.P	76.13	240,201,067	85,782,910	1
525	Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng MIWA	76.19	509,089,006	178,384,327	1
526	Công ty Cổ phần đầu tư Hoàng Phúc Nha Trang	76.27	540,050,076	181,720,503	4
527	Công ty TNHH Phương Nam Land Nha Trang	76.46	222,116,641	62,539,624	2
528	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng DT Khánh Hòa	78.00	120,900,000	33,458,900	1
529	Công ty TNHH Xây dựng Trường An	78.80	1,187,525,628	554,350,712	1
530	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng Nguyễn Khang	78.82	497,181,198	145,321,737	4
531	Công Ty Cổ Phần Khách Sạn Bến Du Thuyền	79.00	1,916,332,342	895,495,675	3
532	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Sao Thủy-Chi nhánh Nha Trang	79.28	93,718,828	88,800,880	1
533	Công Ty Cổ Phần Sen Quốc Tế	80.24	375,735,063	121,672,709	3
534	Công ty TNHH Kiểm soát Dịch hại Nha Trang	80.70	201,998,225	70,222,244	1
535	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ TK	81.00	301,243,400	135,791,259	1
536	Công ty Cổ phần B9	81.28	154,440,000	44,843,263	1
537	Công ty TNHH XPLORE	84.00	238,595,000	63,811,227	1
538	Công ty Cổ phần Công nghệ H2Soft	85.00	880,501,240	312,385,911	6
539	Công ty TNHH Thương Mại Đầu Tư Phương Nghi	89.00	118,881,934	37,433,616	1
540	CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIETKEY	90.00	117,043,254	37,281,313	1
541	Công ty TNHH Một thành viên Đông Tàu Nha Trang	106.22	11,955,865,902	10,596,973,824	36
542	Công ty TNHH Farmtech VIETNAM	112.90	351,355,489	177,998,453	1
543	Cơ quan Đại diện Báo Văn Nghệ các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên	117.46	162,932,806	56,620,355	1
544	Công ty TNHH Hồ Bơi Nha Trang	118.00	401,268,140	249,631,394	2
545	Công ty TNHH MTV Đông Tàu Cam Ranh	122.10	17,535,501,866	14,909,720,285	47
546	Công ty TNHH Thiên Quang	123.00	244,835,262	163,961,156	1
547	Công ty TNHH Hà Phương	164.00	194,467,629	196,672,976	1
II	BHXH CƠ SỞ CAM RANH		3,351,403,000	625,630,250	
1	Giám đốc Công ty TNHH Nội Thất QT HOME	4.18	5,180,295	97,245	1
2	Công ty TNHH TM&DV Công nghệ Cường Nguyễn	4.26	6,022,312	59,465	1
3	Công ty TNHH CL Group Khánh Hòa	4.28	8,553,359	2,349,771	2
4	Công ty TNHH phát triển giáo dục trí tuệ Thiện Minh	4.28	27,062,609	372,955	5
5	Công Ty TNHH Hải Tiến	4.39	12,026,857	217,361	2
6	Doanh nghiệp tư nhân vàng đá quý Kim Khoa	4.43	6,336,566	289,709	1
7	Công Ty TNHH Vật Liệu Xây Dựng Thông thiện	4.75	28,342,948	256,933	4
8	Công ty TNHH Bột Mì Vĩnh Phát	4.97	21,204,971	1,590,458	3
9	Công ty TNHH Lâm Gia Khánh Hòa	5.00	51,200,000	760,535	5
10	Công ty TNHH TM-XD Thép Thành Đạt	5.18	14,146,000	373,672	2
11	Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Nam Việt	6.00	7,805,700	114,572	1
12	CÔNG TY TNHH TRIỆU LOAN CAM RANH	6.00	5,310,000	64,950	1
13	Công ty TNHH TM & DV Nhật Minh TDH	6.00	9,092,445	132,288	1
14	CÔNG TY TNHH TRIỆU LOAN CAM RANH	6.00	17,280,000	209,343	2
15	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã Cam Lâm	6.95	33,596,738	1,748,549	1
16	Công ty TNHH PET HEART	6.96	46,298,513	598,697	5
17	Công ty Cổ Phần EMU (Việt Nam)	7.22	42,106,400	726,003	4
18	Công ty TNHH Hoàng Huy Cam Ranh	11.39	91,564,637	5,572,438	6
19	Chủ Hộ kinh doanh Lê Hoàng Ân	14.00	10,522,650	429,993	1
20	Công ty cổ phần xây dựng thương mại Khánh Hòa	14.00	62,375,000	3,772,228	1
21	Công ty TNHH TM Đầu tư DLG	17.00	26,112,000	1,260,269	1
22	Công ty Cổ phần PT-TM-XD Dương Gia	20.00	54,720,000	3,454,944	1
23	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỨC HIẾU	21.00	662,903,888	42,487,256	18
24	Công ty TNHH Thương Mại Lợi Huy	22.51	69,414,358	5,346,939	2
25	Công ty cổ phần AAHOME Khánh Hòa	26.00	40,062,615	3,032,138	1
26	Công ty TNHH Quốc Bảo	37.57	71,005,609	8,824,289	1
27	Cty TNHH nước sốt đặc sản việt DASAVI	50.36	1,791,233,453	492,558,781	16

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
28	Công ty TNHH MTV Huyền Vân	57.00	129,923,077	48,928,469	1
III	BHXH CƠ SỞ NINH HÒA		4,726,655,966	424,117,017	
1	Chi nhánh Ninh Hòa Công ty TNHH Biomass Nam Long	4.39	340,558,957	5,800,328	56
2	Người hoạt động không chuyên trách ở thôn xã Vạn Thắng (Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Vạn Thắng)	4.57	105,832,200	3,407,461	14
3	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Thanh Phong	4.59	25,494,502	1,519,308	4
4	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Quốc Việt	5.00	4,425,000	38,970	1
5	Hộ Kinh Doanh Hải Huy	5.00	3,731,750	32,865	1
6	Hộ Kinh Doanh Phạm Thị Hồng Trinh	5.00	3,731,750	32,865	1
7	Hộ Kinh Doanh Phước Toàn NH	5.00	3,835,000	33,774	1
8	Hộ Kinh Doanh Nhà Thuốc Quỳnh Anh	5.00	3,835,000	33,774	1
9	Hộ Kinh Doanh Quán Nhậu Bình Dân 6 Vần	5.00	3,835,000	33,774	1
10	Hộ Kinh Doanh Võ Văn Cường	5.00	3,731,750	32,865	1
11	Lớp mẫu giáo tư thực Hòa Mi	5.00	22,704,000	292,514	3
12	Công Ty TNHH DV Vận Tải Thương Mại Hưng Thịnh	5.00	3,734,700	31,566	1
13	Công ty TNHH Điện Quang Hùng	5.00	8,372,100	92,166	1
14	Công ty TNHH Công nghệ Trường Hưng Thịnh	5.00	7,375,000	64,950	1
15	Công Ty TNHH Sao Biển	5.00	101,920,000	1,305,484	14
16	Công ty TNHH Minh Tây Khánh Hòa	5.00	38,000,000	497,191	5
17	CÔNG TY TNHH SX - TM -DV HIẾU TRANG	5.00	8,159,196	106,736	1
18	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Minh Tây Vân Phong	5.00	15,200,000	198,877	2
19	Công ty TNHH TM DV VLXD Tân Khương NH	5.00	15,168,000	345,370	2
20	Công ty TNHH Xây dựng thiết kế Phú Quý	5.00	15,360,000	161,636	2
21	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Phước Thịnh Stone	5.00	8,000,000	69,780	1
22	Công ty TNHH Điện Quang Hùng	5.00	18,163,200	198,037	2
23	Công Ty TNHH MTV Tân Tùng	5.00	23,242,500	224,805	3
24	Công Ty TNHH Trầm Hương Xô	5.02	14,406,444	177,396	1
25	Cty TNHH Sản Xuất Thương Mại và XNK Phương Vy	5.03	54,700,430	774,256	5
26	Hộ Kinh Doanh Bách Hóa Tổng Hợp Hansuri	5.18	3,619,650	34,013	1
27	Công Ty TNHH Đỗ Văn Việt Nam	5.36	51,120,919	2,524,199	8
28	Công ty TNHH MTV Bi Khang	5.52	8,876,813	92,368	1
29	Doanh nghiệp tư nhân Tôn Minh Tây	5.60	26,137,164	512,895	3
30	Hộ Kinh Doanh Hiệu Sách Vạn Giã	5.74	5,922,200	107,701	1
31	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Đình Thịnh	6.00	19,200,000	232,603	1
32	Hộ Kinh Doanh Đặng Thị Kim Hồng	6.00	8,850,000	108,251	1
33	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Kim Huyền	6.00	4,309,950	51,074	1
34	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Nhật Tiến	6.00	5,310,000	64,950	1
35	Hộ Kinh Doanh Cà Phê Hoàng Kim	6.00	5,310,000	64,950	1
36	Hộ Kinh Doanh Trần Nhật Nam	6.00	5,310,000	64,950	1
37	Hộ Kinh Doanh Huỳnh Tấn Tú	6.00	17,700,000	216,503	1
38	Hộ Kinh Doanh Thiên Ân	6.00	5,310,000	64,950	1
39	Hộ Kinh Doanh Võ Thanh Hậu	6.00	5,310,000	64,950	1
40	Cty TNHH Xây Dựng Đất Lộc	6.00	4,371,900	51,224	1
41	CÔNG TY TNHH TRẦM HƯƠNG NON NƯỚC KHÁNH HÒA	6.00	9,432,000	133,086	1
42	Công ty Cổ phần SX TM & PTNT Toàn Đạt Phát	6.00	42,086,400	467,997	4
43	Hợp Tác Xã Làng Nghề Đá Xuân Sơn	6.24	127,990,740	10,362,825	16
44	Công ty TNHH Ngọc Khương VN	6.25	94,369,010	1,152,054	10
45	Công ty TNHH TM DV Quý Trang	6.35	97,664,517	1,434,447	10
46	HKD Nguyễn Văn Khá	7.00	5,000,250	81,470	1
47	Hộ Kinh Doanh Trần Thị Lai	7.00	6,195,000	97,425	1
48	Hộ Kinh Doanh Nội Thất Thành Đạt 2	7.00	5,000,250	76,404	1
49	Công ty TNHH Hoàng Ngọc Dịch Vụ Cơ Khí Hàng Hải Sài Gòn	7.00	176,380,000	2,184,935	15

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
50	Công ty TNHH Than Alpha	7.62	27,150,864	745,276	1
51	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Quỳnh Lam	8.00	5,690,550	106,801	1
52	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Minh Kha	8.00	5,690,550	106,801	1
53	Công ty TNHH Quốc Anh Car spa	8.56	136,425,777	5,776,346	11
54	Công Ty TNHH Một Thành Viên Viễn Đông Vạn Ninh	8.64	11,304,418	232,619	1
55	Hộ Kinh Doanh Phan Văn Thơm	9.00	6,380,850	142,265	1
56	DNTN Chín Hiền	9.00	11,922,349	285,563	1
57	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nuôi trồng Thủy sản Tiến Long	9.00	12,960,000	293,081	1
58	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Vinh	9.00	11,922,797	269,537	1
59	Công ty TNHH Tư Vấn và Xây Dựng Văn Long	9.00	11,923,200	265,726	1
60	Công Ty TNHH Hải Sản Thành Lợi	9.00	12,096,000	273,542	1
61	Cty TNHH Tùng Ngọc SĐ	9.00	13,162,500	310,564	1
62	Công ty TNHH Bá Ninh	9.00	13,622,400	307,920	1
63	Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn thiết bị PCCC Quốc tế ASIA	9.00	13,622,400	304,851	1
64	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và thương mại Ngô Gia	9.00	26,020,850	808,438	1
65	DNTN Thủy Sản Toàn Phát	9.45	14,966,926	354,852	1
66	Văn phòng thừa phát lại Văn Phong	10.00	64,764,000	1,891,610	4
67	Công ty TNHH Đo đạc & Dịch vụ Địa chính Ninh Hòa	11.00	19,360,000	575,693	1
68	Công ty TNHH Yoga Moon Hằng	11.00	16,864,108	530,774	1
69	CÔNG TY TNHH Dịch vụ Quảng Cáo Thương mại Tina	11.31	16,629,442	712,278	1
70	Công ty TNHH Giáo Hạ	12.56	16,154,329	1,343,967	1
71	Mầm non Sen Hồng	13.03	88,489,792	9,646,722	5
72	Công ty TNHH TM-DV Hòa Thịnh	14.01	38,080,000	1,913,554	1
73	Công Ty TNHH TM-DV Vạn Giã Cây Xăng	15.24	26,143,797	2,112,090	3
74	Công ty TNHH Anh Quang Ninh Hòa	15.34	21,930,341	1,785,728	1
75	Công ty TNHH TM & Dịch vụ MTC	16.13	43,707,642	2,024,494	2
76	Công ty TNHH Tin học Gia Phúc	18.00	30,614,746	1,861,455	1
77	Công ty TNHH TM-DV Hoàng Trúc	18.76	90,053,133	8,771,029	2
78	Công ty TNHH T&T Marine	20.21	698,941,467	80,421,814	3
79	Công ty TNHH Môi trường Xanh Sharon - CN Khánh Hòa	21.00	67,756,800	4,787,774	2
80	Công ty TNHH TM DV Viễn Châu	22.34	66,017,566	4,905,044	2
81	Công Ty TNHH GKN Lê Danh	26.73	63,049,045	8,169,804	1
82	Công ty TNHH Nguyệt Ánh Khánh Hòa	27.00	58,046,800	5,789,142	1
83	Doanh nghiệp tư nhân Khách Sạn Sân Vườn	28.63	35,551,938	7,521,151	1
84	Công Ty TNHH TM DV và XD KNK	29.00	74,240,000	6,618,149	1
85	Công ty TNHH TM DV Vận tải Tấn Trung	30.00	171,456,000	16,162,274	4
86	Công ty TNHH Nông lâm thủy sản Bé Thủy	30.26	42,892,216	4,249,582	1
87	DNTN Hai Lúa	32.81	135,919,453	13,850,240	3
88	Công ty TNHH DV TM Tấn Hưng	38.03	62,546,630	14,652,745	1
89	Công ty TNHH Thiên Minh ST	42.00	58,224,000	7,921,933	1
90	Công ty TNHH Xây dựng Kim Thành KH	45.00	61,488,000	8,982,455	1
91	Công ty TNHH Xây Dựng Toàn Nguyên	45.25	101,885,312	17,933,353	1
92	Công ty TNHH Bất Động Sản Phúc An Group	47.00	62,704,000	9,500,668	1
93	Công Ty TNHH TM XD Duy Tường	51.00	79,877,330	13,364,648	1
94	Công ty TNHH Thiết Bị Công Nghiệp và Hàng Hải Ninh Hòa	52.00	82,958,468	15,064,545	1
95	Công ty TNHH xây dựng IVCON	53.99	401,153,938	104,715,148	1
IV	BHXH CƠ SỞ KHÁNH VINH		0	0	
V	BHXH CƠ SỞ DIỄN LẠC		9,779,317,022	1,615,619,851	
1	Trường Mầm Non Ban Mai Xanh - Suối Hiệp	4.01	5,292,792	28,941	1
2	Cty TNHH MTV Cơ Khí Đại Phát	4.03	35,251,200	448,413	7
3	Hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Mai Văn 1 (Chủ Hộ)	4.18	2,929,350	411	1
4	Công ty TNHH Lâm Tiến Vũ	4.22	50,052,395	1,248,062	5

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
5	Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Duy Đăng	4.28	24,320,000	166,700	3
6	Công ty TNHH Xây Dựng T2D	4.31	13,184,933	161,170	2
7	Công ty TNHH TM DV Ngọc Anh Tuấn	4.48	212,933,032	3,703,991	38
8	Cán bộ KCT ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tham gia BHXH xã Diên Thọ (Văn phòng UBND)	4.91	77,111,890	309,181	5
9	Hộ Kinh Doanh Phạm Nhi	5.00	3,618,250	0	1
10	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Đình Bảo (chủ hộ)	5.00	3,619,650	411	1
11	Hộ Kinh doanh Huỳnh Thị Ánh Tuyết (Chủ Hộ)	5.00	10,546,250	0	1
12	Hộ Kinh doanh Nguyễn Minh Hùng (Chủ Hộ)	5.00	3,619,650	0	1
13	Công Ty TNHH ANCOM (giám đốc)	5.00	7,375,000	0	1
14	Cty TNHH Kính Xây Dựng Nha Trang	5.00	16,320,000	166,078	2
15	Công ty TNHH SX - TM Hồng Phát	5.00	21,693,000	329,306	3
16	Công ty Cổ Phần Tư Vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đầu tư Tân Cường Thịnh	5.00	16,016,000	197,201	2
17	Công Ty TNHH HTV Phúc An Nhiên	5.00	55,968,000	0	8
18	Công Ty TNHH VLXD Tân Vạn	5.17	23,443,712	93,788	2
19	Cty TNHH Tư vấn - Xây dựng Nguyên Vy	5.29	13,197,041	264,985	2
20	Công Ty TNHH Quản Lý Dự Án và Kiểm Toán Xây Dựng Khánh Hòa	5.98	11,738,800	192,983	1
21	Công ty TNHH MTV Phạm Gia Thành	6.00	7,769,060	85,639	1
22	Công Ty TNHH VLXD Tân Vạn (Giám đốc)	6.00	35,400,000	80,978	1
23	Công ty TNHH XD - CX 18	6.00	9,216,000	111,649	1
24	CÔNG TY TNHH Thương Mại và DV Xây Dựng Đức Tâm	6.00	7,948,800	96,297	1
25	Cty TNHH ánh Ngọc	6.09	46,680,364	1,775,699	6
26	Công Ty TNHH Chăm Sóc Gia Đình HIPPO CARE	6.23	15,035,399	305,887	2
27	Hợp tác xã sản xuất, thương mại và dịch vụ Ninh Hưng	6.83	11,626,761	374,534	1
28	Công Ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Song Mỹ	6.88	15,799,767	477,312	1
29	Cty TNHH MTV Granite Long Sơn	7.00	5,000,250	76,404	1
30	Cty TNHH HD GOLD	7.00	20,365,056	258,665	3
31	Cty TNHH Tư Vấn Bất Động Sản Phương Anh	7.00	8,646,400	134,677	1
32	Hộ Kinh Doanh Nem Chả Việt Lợi	8.00	6,380,850	0	1
33	Công ty TNHH TM & DV Tùng TD	8.14	58,463,052	1,202,632	5
34	Hộ Kinh Doanh Nhà sách KĐT Nam Sông Cái	8.36	11,784,998	1,166,161	1
35	Công ty TNHH TM và DV Quảng cáo Khánh Hòa	9.00	7,071,150	177,728	1
36	Cty TNHH Vận Tải & Du Lịch Khang Thịnh (giám đốc)	9.00	11,151,000	254,608	1
37	Công Ty TNHH TMDV Vận Tải An Bình KH (giám đốc)	9.00	15,930,000	363,725	1
38	Công ty TNHH Thủy Sản HN	9.00	23,220,000	676,598	2
39	Công Ty TNHH Đầu Tư Toàn Lợi	9.00	83,840,000	293,081	8
40	Công Ty TNHH Mạnh Cường Khánh Hòa	9.08	62,467,462	1,314,989	5
41	Công Ty TNHH XD & TM Thiện Phước	9.69	29,333,156	2,259,025	2
42	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Đô Thị Quang Vinh	10.00	25,600,000	669,896	1
43	Công ty TNHH Ngọc Linh Anh Thư	10.69	27,280,947	1,210,720	2
44	Công Ty TNHH TM DVXD Ngọc Kỳ Nguyên	11.00	24,225,000	894,993	1
45	Công Ty TNHH GARAGE Ô TÔ Toàn Thịnh Phát	11.43	44,779,475	2,786,392	3
46	Công Ty TNHH MTV Thương Mại Dịch Vụ Thiên Ân Nha Trang	12.00	15,930,000	535,344	1
47	Công Ty TNHH Thủy Sản Minh Quân Kh	13.37	17,757,768	657,078	1
48	Cty TNHH SX - TM & Dịch Vụ Phú Thành	13.63	21,310,689	9,358,438	2
49	Công ty TNHH Công nghệ VT Thiên Ân	13.77	22,311,495	1,635,834	1
50	Công Ty TNHH SX và TM Gia Đạt	14.00	15,487,500	678,478	1
51	Cty TNHH Vận Tải & Du Lịch Khang Thịnh	14.35	314,411,522	17,715,351	10
52	Doanh Nghiệp Tư Nhân Điện Dân Dụng - Điện Lạnh - Kim Khí Minh Sơn	15.00	27,136,000	1,273,847	1
53	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ NK - HOUSE	15.00	21,600,000	947,501	1
54	Công ty TNHH Vũ Kim Gia	15.66	190,002,639	11,120,654	9
55	Công ty TNHH gạch Terrazzo Nha Trang	16.00	26,240,000	1,108,981	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
56	Công Ty TNHH TM - DV Hưng Phát NT	16.00	51,200,000	2,425,632	2
57	Công ty TNHH Dịch Vụ và Thương Mại Thúy Nguyễn	16.02	65,024,269	3,960,172	2
58	Cty TNHH Xây dựng Nhật Dinh	17.27	79,084,483	7,595,198	1
59	Công ty TNHH Vận Tải Hoàng Tuấn KH	18.45	29,339,637	1,679,280	1
60	Công ty TNHH Quảng cáo Tân Thuận Việt	18.67	39,868,139	2,650,889	1
61	Công ty TNHH United Seafood VIETNAM	19.00	31,007,649	1,794,498	1
62	Công ty TNHH Thủy Hải Sản ATP	19.64	210,403,184	18,473,785	8
63	Công ty TNHH Vận tải và Xây Dựng ATT 79	19.95	174,480,433	13,509,494	3
64	Công Ty TNHH Kinh Doanh Gạch Men Ngọc Diệp	21.00	364,609,200	27,493,942	7
65	Công ty TNHH Gạch men Đức Hiếu Khánh Hoà	21.00	190,021,240	13,994,608	3
66	Công ty TNHH Tm và Dịch vụ Du lịch Săn TOUR	24.91	36,699,457	2,748,995	2
67	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Tín Vạn Thành	31.00	128,960,000	12,955,921	2
68	Cty TNHH Cơ Khí-Thương Mại-Xây Dựng Toàn Thịnh	34.07	42,838,474	4,494,444	1
69	Hợp tác xã Vietgap nha trang	36.00	78,691,524	9,428,722	2
70	Cty TNHH MTV Đăng Quang 79	37.59	82,221,371	12,403,534	1
71	Cty TNHH Cơ Khí Trung Dương	39.54	61,044,823	10,328,863	1
72	Công ty TNHH HMP Khánh Hòa	39.92	4,764,567,387	963,012,269	76
73	Công ty TNHH Tín Phong Khánh Hòa	43.00	97,456,854	12,466,739	1
74	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Nông Thủy Sản Việt Nam	47.85	103,213,392	21,370,305	1
75	Cty TNHH Xây Lắp Điện Ngân Thanh M&E	49.00	232,909,402	47,122,094	2
76	Công ty TNHH TM DV T&T Khánh Hòa	61.16	58,764,608	13,289,723	1
77	Công ty TNHH Xây Dựng Mỹ Gia Tín Đức	70.96	111,363,000	32,074,387	1
78	Công ty TNHH Thời Đại VN	72.05	82,008,702	20,428,440	1
79	Cty TNHH Tôm Giống Việt Tín	72.83	113,479,238	24,733,542	1
80	Chi nhánh Công ty TNHH Nhôm Vĩnh Hưng Việt Nam tại Khánh Hòa	81.00	117,248,952	38,915,731	1
81	Cty TNHH Dịch Vụ Phân Phối Tổng Hợp Việt Nam (Xưởng Sản Xuất)	90.54	322,739,600	154,602,921	1
82	Cty TNHH Xây Dựng và Đầu Tư Hòa Hiệp	92.70	214,638,499	72,274,307	2
VI	BHXH CƠ SỞ KHÁNH SON		0	0	
VII	BHXH CƠ SỞ PHAN RANG		23,905,399,047	2,931,958,092	
1	Công ty TNHH Xây Dựng Phát Gia Bảo (1TV)	4.02	18,163,200	267,387	3
2	Công ty TNHH Dịch vụ Xổ Số Vũ Gia (1TV)	4.03	4,561,227	52,223	1
3	Công ty TNHH MTV Thương Mại và Xây Dựng Toàn Gia ID	4.15	53,425,387	2,152,978	9
4	Công ty TNHH Thương mại Sớm Phú Quý	4.17	5,867,426	74,713	1
5	CTy TNHH Đầu tư Xây dựng Khởi Nguyên Phát	4.18	5,900,000	40,648	1
6	Công Ty TNHH Khai Thác Khoáng Sản và Xây Dựng Trần Trần	4.29	28,790,965	770,884	4
7	Công ty TNHH Thương mại Sớm Phú Quý	4.32	30,396,765	435,293	5
8	Công Ty TNHH Phạm Trần Lê Gia	4.34	6,701,380	1,316,397	1
9	Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Minh Thịnh	4.40	23,320,600	793,172	4
10	Công ty TNHH Hoa Mai Ninh Thuận (01tv	4.86	97,415,689	861,613	12
11	Công ty TNHH (1tv) Minh Tú Security	5.00	10,808,050	201,551	1
12	CTy TNHH Huỳnh Long NT	5.00	18,163,200	236,721	2
13	CTy TNHH TM và DV TGI Ninh Thuận	5.00	7,095,000	62,358	1
14	Công ty TNHH Thương Mại & đầu tư phát triển Tân Lộc Phát (01TV)	5.00	3,619,650	46,007	1
15	CTy TNHH Azenco	5.00	7,375,000	86,600	1
16	CTy TNHH Huỳnh Lê Châu	5.01	7,377,775	73,072	1
17	Công ty TNHH Trung Quân HI-TECH (2TV)	5.02	16,238,521	268,886	2
18	Hộ Kinh Doanh: Cửa hàng bách hóa tổng hợp Trần Lâm	5.03	7,216,912	77,730	1
19	Công ty TNHH Sản Xuất Chế Biến Thủy Hải Sản và Thương Mại Thanh Phát	5.10	6,819,811	442,092	1
20	Hộ kinh doanh: Nem Chả Hiền	5.17	16,209,230	464,162	2
21	Hộ Kinh doanh Trần Nguyễn Anh Khoa	5.18	3,618,481	55,424	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
22	Công Ty TNHH Tài Nguyên (1TV)	5.19	13,165,728	157,390	1
23	Công ty TNHH Yến Sào Hoàng Yến Vàng (1TV)	5.30	13,180,146	1,461,801	2
24	Công ty TNHH Thiết Bị Điện MAIKA (2TV)	5.63	19,294,784	427,643	2
25	CTy TNHH Thương mại Dịch vụ Kim Dung NT	6.00	9,600,000	116,301	1
26	CTy TNHH Thepco	6.00	277,930,000	10,058,659	2
27	Hộ Kinh doanh Đặng Nguyễn Y Y	6.00	4,309,950	51,074	1
28	CÔNG TY TNHH XD TM VÀ DV TRỌNG KHANG NINH THUẬN	6.00	8,372,100	122,888	1
29	Công ty TNHH Cơ khí chế tạo và xây dựng Lam Hồng	6.00	10,620,000	129,902	1
30	Cty TNHH Vĩnh Khang	6.01	9,603,580	124,466	1
31	Công ty TNHH Hoàng Kim Ngân Ninh Thuận (1TV)	6.15	9,423,329	301,248	1
32	Công ty TNHH tư vấn TK Điện Bách Khoa	6.21	186,158,184	3,583,867	19
33	Công ty TNHH dịch vụ cung ứng lao động Ninh Thuận	6.70	1,222,083,227	22,957,320	180
34	Hộ Kinh doanh Tập hóa Phú Cường	7.00	5,000,250	76,404	1
35	Công ty TNHH HP MoBiLe Store (01TV)	7.06	8,692,900	235,537	1
36	CTy TNHH TM và DV Diamond Beer	7.33	48,618,498	1,145,549	5
37	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Quang Hưng Group	8.01	14,899,500	427,704	1
38	Công ty TNHH Xây dựng và Xây lắp Điện Khải Đăng (2TV)	8.03	22,282,733	497,389	1
39	Công ty TNHH Xây dựng Đức Nguyên Tài	8.57	30,693,130	1,349,298	3
40	Công ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Nhật Dương	9.00	13,622,400	308,060	1
41	Công ty TNHH Xây Dựng và Thương Mại Nhật Hoàng Ninh Thuận	9.00	13,622,400	308,059	1
42	Công ty Cổ Phần Sợi Ninh Thuận	9.00	27,244,800	616,119	2
43	Công ty TNHH Hiền Trang Châu	9.00	71,564,900	1,576,678	5
44	Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thiên Nga (1TV)	9.00	22,604,670	516,128	1
45	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Quang Hưng Group	9.00	10,620,000	242,483	1
46	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại xăng dầu Phát Phú Mỹ Ninh Thuận	9.25	28,592,544	807,952	2
47	Công ty TNHH Phú Khang Phan Rang	9.29	1,206,983,181	48,073,486	33
48	Công ty TNHH May Mặc Linh Sam	10.09	241,183,280	19,385,242	14
49	Chi Nhánh Công ty TNHH Thông Thuận Tại Ninh Thuận	10.65	9,326,335,726	475,016,662	647
50	Trung Tâm Ngoại Ngữ Let's Talk	11.13	57,376,998	1,745,667	4
51	Công ty TNHH Phương Linh Ninh Thuận	11.58	22,769,054	1,486,364	1
52	Công ty TNHH xây dựng Vạn Phước Thịnh	11.64	20,258,875	4,562,034	1
53	Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng Long Phượng	11.66	81,526,059	31,095,118	5
54	Công ty TNHH Thiết kế Quảng Cáo và Nội thất QONE	11.96	23,113,443	692,325	2
55	Công ty TNHH Nam Khánh Phát (2TV)	12.00	17,462,400	558,827	1
56	CTy TNHH Khai thác và chế biến Khoáng sản Đại Phú Hưng Ninh Thuận	12.00	17,328,000	550,049	1
57	Công Ty TNHH Ninh Long NT	12.19	70,298,880	3,588,600	4
58	Công ty TNHH khai thác khoáng sản và TM vận tải Hạnh Thái	12.42	14,832,155	561,130	1
59	Công Ty TNHH Giải Pháp Công Nghệ Thạch Phát (1TV)	13.00	20,004,736	705,291	1
60	Công Ty TNHH Một Thành Viên Đông Y Dược Thiên Quang	13.27	95,250,723	11,371,630	3
61	Công ty TNHH Công nghệ Hữu Nhơn	14.35	69,779,303	4,618,974	3
62	Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Xây Dựng Hoàng Nhân	14.39	536,886,370	110,774,523	3
63	Công ty TNHH MTV Minh Phát Invest	14.86	29,904,326	1,323,526	1
64	Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Đăng Thịnh	15.00	59,455,224	2,760,362	2
65	Công ty CP Yến Sào Phan Rang Huy Anh	15.00	20,858,543	1,215,457	1
66	Phòng Khám Chuyên Khoa YHCT Thanh Tâm	15.00	24,000,000	975,264	1
67	Công ty TNHH HP MoBiLe Store (01TV)	15.00	38,940,000	1,597,451	1
68	Công ty TNHH Phương Lân NT	15.00	17,080,500	700,700	1
69	Chi nhánh Cty TNHH Thời trang Hoa In	15.71	2,494,823,902	648,114,710	158
70	Công ty TNHH Xây dựng Hạnh Chung	16.00	22,346,752	970,033	1
71	Công ty TNHH Không Gian Lạnh (2TV)	16.00	45,706,752	1,872,883	2

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
72	Công ty TNHH Du Lịch Sài Gòn Hòn Ngọc	17.29	50,292,650	3,391,152	2
73	Công ty TNHH Khoáng sản Song Hưng (2TV)	18.00	71,424,000	3,538,867	2
74	Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng Anh Anh 85	18.00	58,867,776	2,852,110	2
75	Công ty TNHH Kim Hương Phát	18.52	267,887,051	15,806,758	7
76	Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thành Tài (1TV)	19.00	72,730,547	3,362,365	3
77	CÔNG ty TNHH TM và XD Nguyên Việt Phát	19.00	25,974,400	1,284,647	1
78	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Hoàng Quý Nhân	19.00	58,742,400	3,068,055	2
79	Công Ty TNHH Bách Mộc Nhiên	19.00	58,742,400	3,067,547	2
80	Công ty TNHH Kiến Trúc nội thất Phan Rang .Decor	19.91	42,562,294	19,029,751	1
81	Công ty TNHH đầu tư TM cơ khí Tấn Phát	20.00	23,834,951	2,663,974	1
82	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Thiên Gia Phúc	20.70	24,071,753	4,686,832	1
83	Công ty TNHH Xây Dựng TBT	21.00	28,578,318	1,587,925	1
84	Công ty TNHH Đầu tư Quốc Tế Minh Anh	21.00	76,142,400	4,496,004	2
85	Công ty TNHH (1tv) Tư Vấn Thiết Kế và Xây Dựng Thiện Phú	21.00	57,158,400	3,172,142	2
86	Công ty TNHH Phú Mỹ EMC	21.47	167,593,714	13,456,487	1
87	Công ty TNHH Xây Dựng Phú Hưng (2TV)	22.00	56,928,034	3,789,749	2
88	Công ty Cổ Phần Phúc Thành An	22.00	651,100,790	49,998,339	8
89	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Châu	22.85	66,337,872	6,384,743	2
90	Chi nhánh Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Bất Động Sản Phú Thịnh (2TV)	23.00	31,070,786	1,951,345	1
91	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phòng cháy chữa cháy Hồng Phát	23.00	107,217,881	6,349,651	4
92	Công ty TNHH xây dựng thương mại Minh Long Thành	23.35	42,399,040	11,262,000	1
93	Công ty TNHH Thanh Mỹ	24.00	32,150,400	2,129,689	1
94	Công ty TNHH Điện Lạnh Chiến Trần	24.00	107,578,255	7,336,110	3
95	Công ty TNHH tư vấn thiết kế kiến trúc và XD Linh Việt	24.51	78,130,140	7,304,301	4
96	Công ty TNHH TM DV & XD Biển Đông Ninh Thuận	26.63	51,032,516	15,414,248	1
97	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Minh Phú	26.87	36,483,012	5,534,434	1
98	Công Ty TNHH Điện Cơ Trần Quang	30.00	81,191,027	8,833,686	2
99	Công ty TNHH TM & DV Kỹ Thuật Thuận Phước	30.42	130,911,589	41,901,304	4
100	Phòng Khám Răng Hàm Mặt BS. Cẩm Hồng	31.00	48,525,922	4,951,224	1
101	Công Ty TNHH Đầu Tư và Thương Mại Miền Nhiệt Đới (1TV)	32.82	234,065,809	24,441,153	4
102	Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Thanh Cao (2TV)	33.00	44,342,400	4,236,021	1
103	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Nông sản Thái Thuận - Ninh Thuận	33.23	69,778,342	13,796,523	2
104	Công ty TNHH Triệu Trí Chiến	34.74	395,284,061	57,126,968	11
105	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Trung Hồng	35.00	46,902,400	4,785,574	1
106	Công ty Cổ phần PCCC và Cơ điện Toàn Cầu	36.00	115,465,897	14,056,287	1
107	Công ty TNHH Trần Ca Ninh Thuận	37.00	47,600,330	5,093,293	1
108	Công ty TNHH Vương Thịnh Phát Ninh Thuận	37.00	48,636,787	6,085,759	1
109	Công Ty TNHH Tư Vấn Doanh Nghiệp DOTAX (2TV)	38.00	60,593,000	7,093,755	1
110	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Yến Sào Nam Trung Việt	39.00	58,583,680	7,736,401	1
111	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Cơ Khí Vận Tải Vạn An (1TV)	40.00	104,619,991	12,488,151	2
112	Công ty TNHH Một Thành Viên Xây Dựng - Khai Khoáng Tùng An	44.00	404,259,418	112,369,147	6
113	Công ty Cổ Phần Thiết Kế Xây Dựng DCJ	45.97	161,076,386	70,079,451	3
114	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thiên Thành Ninh Thuận (2TV)	46.65	90,125,647	22,112,490	2
115	Công ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ - Sản Xuất Mạnh Cường (1TV)	46.89	68,206,639	19,041,469	1
116	Công ty TNHH QUANG AUTO	50.00	66,134,693	27,744,490	1
117	Công ty TNHH Hưng Nam Anh (2TV)	52.28	97,642,186	21,240,339	2
118	Công ty TNHH SX TM XD Phong Nhân TN	53.00	126,750,000	21,883,847	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRỐN ĐỒNG	SỐ LAO ĐỘNG
119	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và XD Thiên Phúc	58.14	126,715,138	172,488,434	2
120	Công ty TNHH Minh Phát Phan Rang	60.00	116,931,122	25,129,617	7
121	Công ty TNHH Đo đạc và xây dựng Bảo Tín - Ninh Thuận	66.00	929,640,663	225,623,931	5
122	Công ty TNHH Xây Dựng Quảng Thịnh Phát	67.51	69,527,198	43,882,497	1
123	Công ty TNHH Sản xuất TM-DV Cường AIC (2TV)	75.00	109,161,098	28,352,262	1
124	Công Ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Hoàng Vương Phú	75.00	152,760,307	77,826,011	2
125	Công ty TNHH Thương Mại và Xây dựng Phú Thuận 568	75.00	112,698,539	46,496,900	1
126	Công ty TNHH Hưng Thuận	76.00	234,419,140	83,715,056	1
127	Công ty TNHH CDD (2TV)	81.00	55,823,620	23,980,096	1
128	Doanh nghiệp tư nhân thương mại Năm Ngọc Ninh Thuận	87.00	96,605,034	63,750,593	1
VIII	BHXH CƠ SỞ NINH SƠN		80,380,155	1,113,230	
1	Nha khoa Đại Việt	4.01	7,693,956	42,138	1
2	Công ty TNHH MTV Khai Thác và Xây Dựng 737	4.80	12,058,299	75,200	2
3	Công ty TNHH TM-DV Vương Nguyễn NS	5.00	9,587,500	84,436	1
4	Công ty TNHH XD Thuận Tiến Ninh Thuận	5.53	8,995,072	217,116	1
5	CÔNG TY TNHH XD THUẬN TIẾN NINH THUẬN - Quản lý doanh nghiệp không hưởng lương	5.66	7,294,499	134,626	1
6	Hộ kinh doanh Thiết kế thi công Quảng cáo Nhật Minh	5.66	14,590,829	245,697	2
7	Công ty TNHH Anh Vạn Phúc	6.00	8,640,000	104,673	1
8	Công ty TNHH MTV Xây dựng Ngọc Uyên	7.00	11,520,000	209,344	1
IX	BHXH CƠ SỞ NINH CHỨ		2,677,567,378	281,369,476	
1	Người quản lý Công ty TNHH giống thủy sản An Hưng	4.55	5,908,325	56,625	1
2	Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Cánh Trắng - Xưởng Sản xuất	4.73	35,379,503	1,256,106	5
3	Công ty TNHH SX và Kinh Doanh Giống Thủy Sản	4.99	7,588,428	123,941	1
4	Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Và Trang Trí Nội Thất Thiên Cát	5.00	7,568,000	66,013	1
5	Công Ty TNHH TM-DV Khánh Quỳnh Ninh Thuận	5.00	8,681,335	110,524	1
6	Công ty TNHH Nhật Minh Ninh Thuận	5.00	15,110,670	131,088	2
7	Công ty TNHH Xây dựng Năng lượng Toàn Thắng	5.51	42,496,748	986,476	5
8	Chủ hộ Kinh doanh Công Tổ - Huỳnh Thế	6.00	4,309,950	50,662	1
9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Bình Tiên	6.69	2,295,505,894	244,442,653	265
10	Công ty TNHH TM VÀ DV PESTSHIELD	9.00	11,520,000	260,515	1
11	Chủ hộ kinh doanh Hoàng Phú - Lê Thị Thúy Hằng	9.00	13,275,000	248,977	1
12	Người quản lý Công ty Công Ty TNHH Sản Xuất Giống Thủy Sản Gia Hưng Phát (MTV)	9.00	18,585,000	424,345	1
13	Người quản lý Công ty Công ty TNHH TM VÀ DV PESTSHIELD	9.00	6,212,700	141,853	1
14	Người quản lý Công ty TNHH Thu Mua Rong Mơ An Phát	10.00	14,750,000	389,705	1
15	Chủ hộ Kinh doanh Phan Thế Hiệp	15.00	10,354,500	458,416	1
16	Công ty TNHH TASEFO	19.75	34,661,589	1,966,981	1
17	Công ty TNHH Hương Biển - Lộc Phát	24.10	49,077,233	6,459,002	2
18	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Quốc Kim	37.69	42,408,473	14,237,809	2
19	Công Ty TNHH Giống Thủy Sản Nhật Nam Ninh Thuận	52.26	54,174,030	9,557,785	1
X	BHXH CƠ SỞ NINH PHƯỚC		514,715,499	16,828,532	
1	Công ty TNHH Nhật Thành NT	4.18	3,541,622	35,692	1
2	Chủ sở hữu Công ty TNHH TM DV Cà Ná Bay	4.20	4,728,880	75,712	1
3	CTY TNHH TMDV Cà Ná Bay	4.32	6,428,641	157,932	1
4	Hộ Kinh Doanh Phạm Quốc Long	5.00	3,619,650	30,809	1
5	Hộ Kinh Doanh Hoa Phượng	5.00	4,425,000	38,970	1
6	Hộ Kinh Doanh Phạm Tấn Hiền	5.00	7,375,000	21,650	1
7	Hộ Kinh Doanh Xuân Nhị	5.24	3,631,079	83,372	1
8	Công Ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Đắc Văn Tuyền	6.00	7,080,000	86,600	1
9	Công ty TNHH 2TV Chung Hậu Khánh Hòa	6.00	36,288,500	433,959	4
10	Hộ Kinh Doanh Cửa Hàng Ánh Dương	6.00	15,897,600	192,595	2
11	Hộ Kinh Doanh Phạm Thị Như Huệ	6.00	4,478,100	54,775	1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ THÁNG NỢ BHXH	TỔNG SỐ TIỀN NỢ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN	LÃI TRÓN ĐÓNG	SỐ LAO ĐỘNG
12	Công ty TNHH Xây dựng Bình An Ninh Thuận	6.00	7,080,000	86,600	1
13	Công ty TNHH Phúc Nguyên	6.30	8,062,936	143,598	1
14	Trung Tâm ngoại ngữ Sunnyside M2M	6.53	74,360,935	3,110,059	8
15	Quản Lý Cty TNHH Xây Dựng Thanh Tuấn Ninh Thuận	6.56	10,725,101	211,086	1
16	Công Ty TNHH Xây Dựng Thanh Tuấn - Ninh Thuận	6.80	117,438,538	2,238,463	15
17	Hộ kinh doanh Thủy Loan	7.00	4,986,750	75,572	1
18	Công ty TNHH TM DV Vận chuyển Minh Long Ninh Thuận	8.00	13,275,000	292,279	1
19	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG BỘ	8.09	9,730,068	333,216	1
20	Hộ Kinh doanh Nguyễn Văn Minh	9.00	6,664,050	151,617	1
21	Công ty Cổ phần Đầu Tư Sản Xuất Bao Bì Duyên Hải	10.85	32,019,254	904,286	1
22	Công Ty TNHH Vật Liệu Ninh Thuận	16.47	106,133,195	6,369,757	2
23	Công ty TNHH Thiết kế nội thất Mộc Hoàng Thành	21.00	26,745,600	1,699,933	1
930	TỔNG CỘNG		123,089,907,151	39,421,152,811	